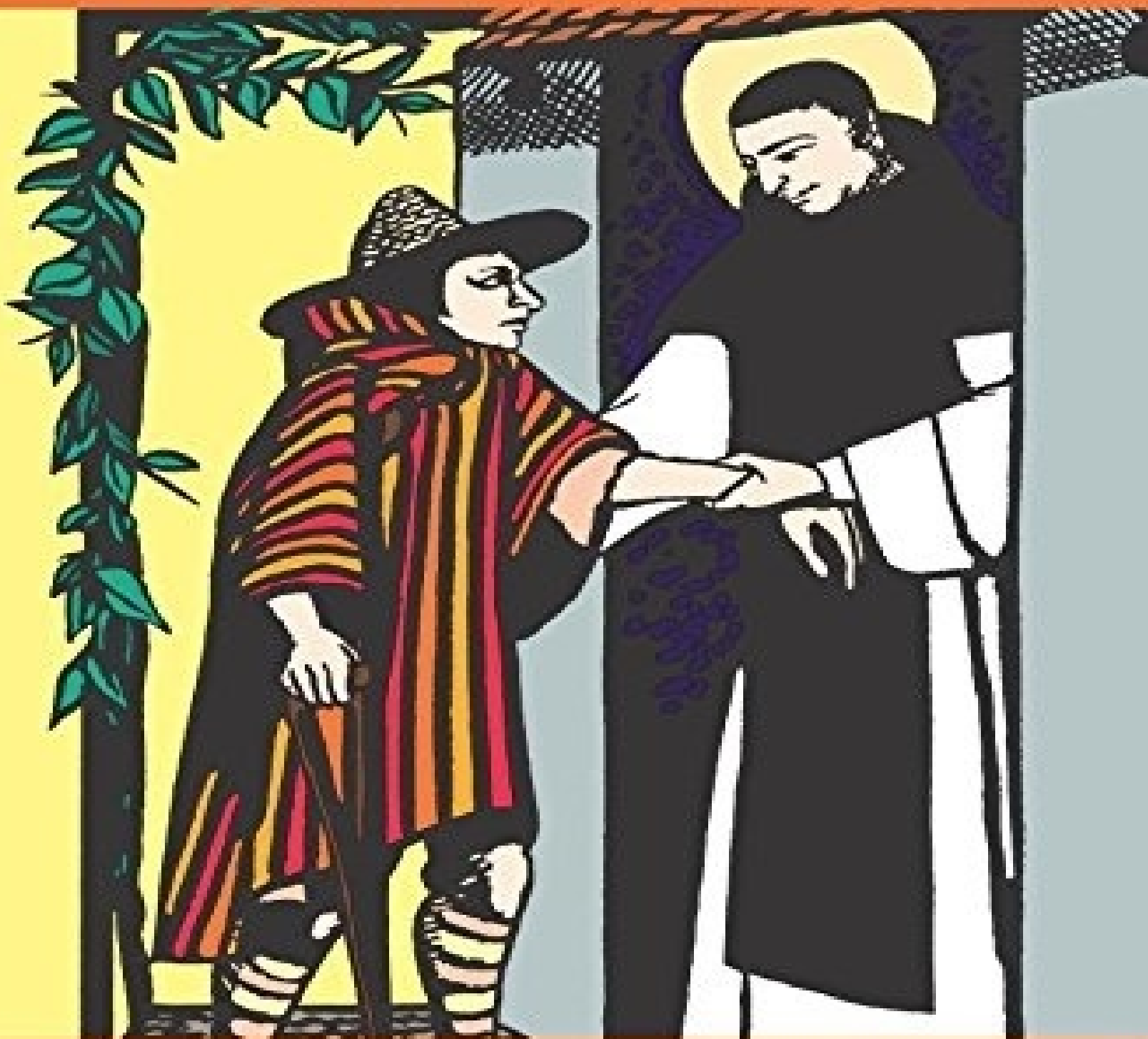


Thánh Gioan Mai-san



Mary Fabyan Windeatt

Tủ Sách Công Giáo

THÁNH GIOAN MAI-SAN

NGƯỜI GÁC CỔNG TU VIỆN THÀNH LIMA

Mary Fabyan Windeatt

Sr. Teresa Thơm Nguyễn chuyên ngữ

MỤC LỤC

THÁNH GIOAN MAI-SAN 1

Lời mở 2

Chương I: Cậu bé chẵn chân 2

Chương II: Cuộc hành trình 6

Chương III: Tai nạn ở Seville 9

Chương IV: Hành trình về hướng Tây 13

Chương V: Thành phố của các Vua 16

Chương VI: Người con của thánh Đa Minh 19

Chương VII: Người giữ cửa tu viện 22

Chương VIII: Các vị thánh Mỹ Châu 24

Chương IX: Người bạn cần giúp đỡ 26

Chương X: Các bạn mới của Thầy Gioan 30

Chương XI: Cánh cửa mở đón niềm vui 35

Chương XII: Thầy Gioan an nghi 38

Chương XIII: Từ biệt tu viện Madalena 41

Chương XIV: Vị anh hùng Mỹ Châu 44

Lời mở

Chúa Giêsu dạy: “Ai bỏ cửa nhà, cha mẹ, anh chị em, con cái hay ruộng đất, vì danh Thầy, thì sẽ được gấp bội và còn được sự sống vĩnh cửu làm gia nghiệp” (Mt 19, 29). Thánh Gioan Masias đã tuân giữ cách nghiêm chỉnh. Vâng, Gioan đã bỏ tất cả vì yêu Chúa, và cũng chỉ vì yêu Chúa tuyệt đối mà Ngài làm được điều đó.

Thánh Gioan Masias đã nói lên lời thơ diệu cảm của thi sĩ Tagore: Chỉ mong sao tôi chẳng còn chi, cho tôi gọi Người (Thượng Đế) là tất cả của tôi, bằng chính cuộc đời mình.

Gioan đã cho tất cả và thuộc về Chúa hoàn toàn, nên Ngài được Thiên Chúa là Đấng tuyệt đối quyền năng, Đấng yêu thương vô biên, Đấng nhân ái khôn cùng, yêu thương Gioan, và ban cho Gioan những quyền năng cao cả để thực hiện những phép lạ vĩ đại khi còn sống cũng như khi đã qua đời, và ban cho Gioan hạnh phúc vô biên trên Thiên đường.

Là con người rất đơn sơ và khiêm tốn, Gioan lại có tâm hồn rất nhiệt thành và tình yêu nồng thắm, trung kiên đối với Thiên Chúa và tha nhân. Do đó, đọc chuyện Thánh Gioan Masias, các bạn tìm được một mẫu gương tuyệt vời trên con đường tìm Chúa và thực thi ý Chúa. Con người ấy say mê tìm kiếm Chúa, cho dù gặp bao thử thách, đau thương. Đồng thời Gioan cũng khuyến khích chúng ta trung kiên và dũng cảm thực hiện ý Chúa như chính Ngài đã trung kiên trong cuộc đời mình, vì có qua Thập giá mới bước tới vinh quang.

Chương I: Cậu bé chặn chiên

Nắng chiều vẫn còn nóng rát. Nắng hừng hực đổ xuống thung lũng bụi đất đến nỗi một du khách đang trên đường tới làng nhỏ Rivera phải ngừng lại lau mồ hôi trán. Ông thầm nghĩ mình phải ngừng lại nghỉ ngơi tại gốc cây cổ thụ trên đồi, chứ không thể chịu nổi sức nóng như thiêu như đốt này.

Một cây cổ thụ lớn, cành lá xum xuê che rợp cả khoảng đất rộng và là cây duy nhất ở khu vực này. Người du khách thở dài nhẹ nhõm khi ngồi bệt xuống trên thân cỏ xanh dưới bóng râm. Đôi mắt ông chợt loé lên vì nhận ra con đường đi tới làng Rivera như một giải băng trắng xoá trước mặt. Nhưng vì quá mệt, đôi mắt ông lim dim, tuy nhiên trí ông vẫn còn đắm chiêu về châu Mỹ xa thăm nơi nào đó. Đó là miền đất ông mơ ước đi tới. Thật chỉ như một giấc mơ. Dù sao tâm hồn ông cũng thấy hứng thú vì Madrid và Cordoba hai thành phố quê hương ông đã khuất hẳn sau lưng rồi. Thành phố sẽ tới là Seville và Cadiz. Nếu may mắn, tại đó sẽ có những chiếc tàu đưa ông tới Cartagena, vùng đất của tân thế giới.

Người khách mơ màng: “Vàng, vàng và vàng ở Peru! Nếu may mắn, một người sẽ kiếm được hàng cân vàng hay cả tấn vàng nữa kia.” Ông cảm thấy thoải mái. Biết mình cần phải nghỉ ngơi, ông nằm dài trên bãi cỏ, gói đầu lên gói hành trang và từ từ rơi vào giấc ngủ.

Hai giờ sau, ông xoay mình, kéo chiếc áo phủ lên hai vai. Mặt trời đã đổi sang hướng Tây và một cơn gió mát phe phẩy đầu dây. Trời đã dịu lại, người du khách không thấy chi phải vội vã nên lại muốn ngủ tiếp. Chợt ông nghe thấy một âm thanh lạ như có người nào đó đang nói chuyện rất gần nơi ông. Đúng ra, có ai đó đang cầu nguyện, những lời kinh thật quen thuộc: “Kính Mừng Maria đầy ơn phúc Đức Chúa Trời ở cùng Bà ... Bà có phúc lạ hơn mọi người nữ ...”

Người du khách vội mở hé một con mắt lim dim nhìn xuống thung lũng bên dưới. Một bầy chiên đang ăn cỏ rải rác dọc theo bờ sông. Nhưng rồi ông phải giật mình nhòe dậy ngạc nhiên, vì chỉ cách bên bờ sông vài thước là một cậu bé khoảng 10 tuổi đang quỳ cầu nguyện. Tia nắng mặt trời chiếu lên khuôn mặt cậu, cậu đang có chuỗi hạt gỗ trên tay và bên cạnh là chiếc gậy chặn chiên.

Lời cầu vẫn vang lên: “Thánh Maria Đức Mẹ Chúa Trời ...”

Giọng cậu bé trong trẻo, rõ ràng chắc chắn như tiếng chuông. Hiển nhiên là cậu bé không biết gì về việc người du khách đang quan sát cậu. Chuỗi hạt cứ đều đều lướt đi trên đôi tay mềm mại, mịn màng cách nhịp nhàng. Lúc này người du khách không còn buồn ngủ nữa, ông mê mẩn ngắm nhìn cậu bé trước mặt. Trong cuộc hành trình khởi đầu từ Bắc Tây Ban Nha, ông đã gặp nhiều người chần chừ, nhưng chẳng ai giống cậu bé này, đầy lòng thành tín và sốt sắng như đang cầu nguyện ở một nhà thờ lớn vậy.

Cậu bé đã lằn hạt xong và cẩn thận cất chuỗi hạt gỗ vào trong cái bì da đeo trên vai. Rồi cậu nhặt cây gậy lên, nhẹ nhàng vừa đi vừa nhẩy tới bờ sông. Lúc đó, một con chó trắng có đốm từ đâu chạy tới đuổi theo cậu. Người du khách gọi:

– Đợi chút! Cậu bé chần chừ ơi! Đợi chút!

Âm thanh vang dội vào không trung. Cậu bé không hướng về phía bờ sông nữa. Với con chó đứng bên cạnh cậu, ông thấy rõ một khuôn mặt thông minh, hơi sạm đi vì gió và nắng mặt trời, đôi mắt đen láy rất thân thiện, cậu nói:

– Chào ông! Ông đang đi tới tỉnh chứ?

Người đàn ông lắc đầu:

– Không, cậu bé ơi! Tôi biết đường tới Rivera, nhưng cậu làm gì khi này mà quỳ gối như vậy?

Cậu bé mỉm cười nhẹ nhàng, ngón tay vuốt nhẹ trên mình con chó:

– Cháu đọc kinh Mân Côi cầu cho các linh hồn nơi luyện tội!

– Cháu nói cái gì?

– Cháu cầu cho các linh hồn nơi luyện tội.

Người đàn ông cười to:

– Đó là công việc thích hợp với đàn bà mà thôi, chứ đâu có hợp với cậu bé

như cháu!

– Nhưng thưa ông, đàn ông và con trai cũng phải xuống luyện tội nữa. Rất ích lợi nếu mình cầu cho họ, để họ sớm được lên Thiên đàng!

Có điều gì trong giọng nói của cậu bé chần chừ khiến người du khách không dám nói đùa thêm. Ông nói:

– Cậu bé ơi, cậu đã giảng thuyết một bài rất hay. Vậy tên cậu là gì?

– Thưa ông tên cháu là Gioan Masias, nhưng tên thực là Gioan d’Arcos. Vì ba cháu đã chết, nên cháu nhận tên của ông cậu cháu.

Người du khách gạt đầu lần tay vào trong túi áo, ông lấy ra một đồng bạc nhỏ:

– Này cậu bé, cầm lấy cái này và cầu nguyện cho tôi nữa nhé. Tôi không phải là một linh hồn trong luyện ngục, nhưng tôi có nhiều rắc rối!

Cậu bé lắc đầu:

– Cháu nghĩ ông cần dùng tiền. Ông còn phải đi xa mà không có nhà và không có ai để săn sóc ông cả.

Ông năn nỉ:

– Cầm lấy đi cậu bé, và cầu nguyện cho tôi.

Cậu bé đáp:

– Nhưng cháu cầu nguyện mà không cần ai trả tiền!

Người đàn ông tỏ vẻ ngạc nhiên:

– Đúng là con nít, nhìn đây – đồng tiền bạc, có gì sai với cái này không?

– Thưa ông, không.

Người du khách năn nỉ:

– Vậy thì vì danh Chúa, hãy làm như tôi nói! Cầm lấy đồng tiền và dùng làm điều tốt.

Cậu bé duỗi đôi tay ra cách chậm rãi, nói cách đơn sơ:

– Thưa ông, được. Cháu sẽ cầu nguyện thật sốt sắng, xin Chúa cho ông tìm được hạnh phúc ở Mỹ Châu.

Du khách ngạc nhiên:

– Mỹ Châu hả? Ai cho cháu biết là tôi đang đi tới đó?

Cậu bé cười:

– Đa số các du khách đều tìm sang Mỹ Châu trong những ngày này. Vài năm sau cháu cũng đi nữa.

Người du khách gật đầu ra vẻ thông hiểu:

– Vậy ra cháu cũng là người tham vọng, mặc dù cháu có tinh thần cầu nguyện. Tốt thôi! Mỹ Châu có đủ vàng cho cả hai chúng ta. Tôi chắc chắn thế.

Sau khi người du khách lên đường, cậu bé chần chừ nhìn theo ông, dáng suy tư. Có lẽ cậu phải giải thích cho ông biết về mục tiêu sang Mỹ Châu của mình rõ hơn. Cậu chỉ là một đứa bé mồ côi nghèo nàn, không ước mơ được may mắn kiếm vàng bạc. Cậu chỉ đi Tân Thế Giới vì cậu cảm thấy đó là Thánh Ý Chúa. Cậu tự hỏi: “Tại sao mình lại không nói cho ông ấy biết nhỉ? Đa số người ta sang Mỹ Châu để kiếm những lợi lộc cho chính mình, khó lòng kiếm được một người dùng những của kiếm được để rồi giúp người nghèo, và người mê muội.”

Trong khi cậu còn đang chìm đắm trong những tư tưởng đó, thì thành linh tai cậu nhận ra âm thanh giống như giọng nói của một ai đó đang từ thung lũng đi lên đồi. Cậu nghĩ: “Chắc là em Maria rồi. Nhưng tại sao nó đến trễ quá!”

Lúc này con chó trắng canh đàn chiên sủa lên giọng vui mừng, nó nhảy từ bụi rậm rồi chạy theo con đường tới gốc cây già. Gioan vội nắm lấy cây gậy chặn chiên và đi xuống đồi. Có gì xảy ra chẳng? Con chó chẳng bao giờ sủa như

thế mỗi khi cô em của cậu đến giúp cậu coi đàn chiên. Cậu la lớn:

– Anh đang ở đây, ở lối này Maria ạ!

Tiếng la lớn của cậu làm ra tiếng vọng lan rộng cả thung lũng, nhưng không có tiếng trả lời. Lập tức cậu vội chạy băng qua những bụi nho, bụi cây và tới con đường đất nhỏ, thấy cô em gái 7 tuổi, mặc bộ đồ nông thôn nghèo nàn, đang cầm trong tay một viên đá, đang nước nức khóc. Cậu bé ngạc nhiên:

– Maria, em làm sao vậy? Có gì xảy ra thế?

Cô bé ngược nhìn anh cách chậm chạp, bộ mặt xanh tái và căng thẳng dưới bộ tóc đen được bện hai bên, cô bé nước nức:

– Anh Gioan ơi, em tưởng anh đã đi xa mất rồi. Em tưởng em sẽ không bao giờ gặp lại anh nữa. Em tưởng em không có thể tới đây được, nhưng rồi cũng tới, và bị trễ. Chúng ta không thể tập hợp đàn chiên lại trước khi trời tối.

Cô bé lại tức tưởi khóc. Cậu an ủi:

– Anh đã nói với em cả chục lần rồi, là anh sẽ không đi Mỹ Châu. Tại sao em không tin anh?

Cô bé thì thầm và bưng mặt khóc:

– Em chẳng thấy có lý gì mà anh phải đi Mỹ Châu cả.

Cậu bé thở dài. Cậu chỉ còn cô em là người thân yêu duy nhất của cậu mà thôi. Từ khi cha mẹ qua đời, 5 năm về trước, thì hai anh em sống với một nông dân ở thung lũng. Chúng làm việc vất ở nhà, và thỉnh thoảng đi tới làng Rivera để gặp ông cậu. Ông là người rất tốt nhưng tiếc rằng nhà ông không có đủ phòng cho chúng ở chung. Thực vậy, chẳng có ai cho Maria tình yêu và sự săn sóc mà cô bé cần. Lúc này, Gioan ngồi xuống trên một tảng đá và kéo cô em ngồi kề bên, cậu thầm thì:

– Nghe đây, một người khách lạ đi qua đây và cho em cái này. Thử đoán xem nó là cái gì?

Maria im lặng một lát, rồi cô mở đôi tay, mắt còn ướt nước hỏi:

– Cái gì?

Cậu bé mở bàn tay. Vệt nắng còn lại chiếu qua bụi nhỏ, lóng lánh trên đồng tiền bạc, cậu nói:

– Đây, đây là của em.

Bất chợt nước mắt ngưng chảy. Cô bé cầm lấy đồng bạc, lật qua lật lại để chắc chắn là đồng bạc thật. Lần đầu tiên cô có một đồng bạc trong tay:

– Anh Gioan, chắc người khách lạ là người tốt nhỉ! Ông ấy là ai?

Cậu bé lắc đầu.

– Anh không biết, ông ta đã xin anh cầu nguyện để ông ấy được sung sướng ở nơi ông sẽ tới!

– Vậy không phải là thị kiến nữa chứ? Thánh Gioan tông đồ không cho anh đồng bạc này chứ? – Cậu bé cười:

– Không! Lúc này không phải là Thánh Gioan. Chỉ là một người nghèo đi Mỹ Châu để tìm may mắn.

Maria thở dài cách nhẹ nhàng:

– Em thích vậy, anh không biết là em rất buồn khi Thánh Gioan hiện đến và bảo anh rằng Chúa muốn anh rời bỏ em.

– Maria ơi, Thánh Gioan không nói như vậy?

– Vậy Ngài nói cái gì?

Cậu bé xoay người lại cách bồn chồn. Thật khó giải thích được thị kiến mà cậu đã thấy. Khi cậu đang canh đàn chiên, và có lẽ đang đọc Kinh Mân Côi, thì thành linh thánh bốn mạng của cậu, Thánh Gioan Tông Đồ xuất hiện bên cạnh cậu. Thị kiến đầu tiên xảy ra 5 năm trước khi cậu còn nhỏ xíu. Rồi sau đó, cậu được thị kiến thêm vài lần. Lần nào thì vị thánh cũng nói cùng một sứ điệp. Cô bé hỏi lại:

– Vậy ngài nói gì với anh?

– Ngài nói anh bỏ Tây Ban Nha, rồi một ngày nào đó, vài nhà thờ sẽ được xây lên để tôn kính Ngài.

– Vậy Ngài không thực sự nói là anh phải đi Mỹ Châu chứ?

– Không, nhưng anh nghĩ việc đi Mỹ Châu cũng là sứ điệp đó.

– Ngài nói gì nữa?

Gioan mỉm cười:

– Nhiều lần thánh bốn mạng cho anh thấy một miền đất rất đẹp. Mọi sự sạch sẽ và chiếu sáng, và người ta rất sung sướng. Anh chắc chắn đó là Thiên Đàng, Maria ơi, ước gì em cũng được xem thấy như thế.

Cô bé nhìn vào đồng bạc trong tay. Nỗi buồn lại đến. Cô chẳng bao giờ có thị kiến. Và một ngày nào đó, Thánh Gioan Tông Đồ sẽ đem anh cô đi xa vĩnh viễn. Rồi lúc đó cô sẽ ra sao?

Chương II: Cuộc hành trình

Khi Gioan lớn lên, cậu làm việc chăm chỉ để cung cấp cho cô em. Cậu chắc chắn rằng mọi sự tốt đẹp, và cô sẽ lập gia đình với người đàn ông tốt lành khi thời cơ đến. Có lẽ chồng của Maria sẽ được chúc phúc với mọi sự tốt lành trên thế giới này. Lúc đó, Gioan sẽ đi Mỹ Châu. Cậu thường hỏi:

– Lạy Chúa! Khi nào việc đó sẽ tới? Khi nào Chúa muốn con bắt đầu công việc cho Chúa ở tận thế giới?

Khốn thay, những lời cầu đó luôn như không được trả lời. Hiện giờ Gioan nhận ra rằng Chúa muốn cậu tiếp tục là người chăn chiên. Vì thế cậu cứ theo đuổi công việc thường nhật trên đồi, gần vùng Rivera. Mỗi buổi sáng cậu đem bầy chiên của chủ ra cánh đồng, chiều tối lại dẫn chúng về. Trong quãng thời gian đó, cậu suy nghĩ và cầu nguyện. Cậu lần chuỗi ngày 3 lần. Một lần cầu cho các linh hồn trong luyện ngục, một lần cho các tội nhân và lần nữa cầu cho vương quốc Đức Kitô được lan rộng. Thực là một cuộc sống buồn chán đối với người con trai, nhưng Gioan không phàn nàn. Cậu tin chắc rằng một ngày kia những điều vĩ đại sẽ xảy đến cho cậu.

Một buổi sáng mùa hè năm 1665, Gioan lên 20 tuổi và cậu đem bầy chiên lên đồi như thường lệ. Khi bầy chiên đã tản mác đi ăn cỏ, cậu ngồi dưới gốc cây sồi già, đưa mắt nhìn khắp thung lũng. Cậu cảm thấy sung sướng, một cảm giác an bình trong tâm hồn. Cậu thầm nghĩ: “thi hành điều Chúa muốn là một vấn đề. Đó là điều ta cần phải ghi nhớ.”

Thình lình có một bàn tay nhẹ nhàng đặt trên vai cậu. Gioan nhìn lên và trái tim cậu nảy lên vui mừng vì thị kiến trước mặt. Nhờ lòng thương xót của Chúa, Thánh Gioan Tông Đồ, bốn mạng của cậu, đến với cậu lần nữa.

Lập tức chàng thanh niên quỳ xuống, chiêm ngưỡng cảnh vinh quang. Đó cũng là cảnh tượng cậu được chiêm ngắm thuở thiếu thời. Vị thánh mặc áo dài trắng và xem như cùng tuổi với Gioan. Khuôn mặt Ngài rực rỡ và nhân từ vô cùng. Ngài nói cách thân mật:

– Bằng an cho bạn, hỏi người thân yêu. Bạn đã sẵn sàng để làm cuộc hành trình chưa? – Đôi mắt chàng trai rực sáng thích thú, anh kêu lên:

– Ô! Con sẵn sàng rồi.

Thánh Gioan gật đầu:

– **Bạn sẽ trung thành phụng sự Chúa trong cuộc sống lớn lao hơn.**

Từ xa, đàn chiên kêu lên be be. Một đàn quạ đen bay lấp loáng trên bầu trời với tiếng ồn ào. Không gian sống động với muôn ngàn âm thanh và hương thơm ngào ngạt mùa Xuân, nhưng Gioan Masias chẳng nghe thấy gì hết. Đôi mắt chàng dán chặt cách trìu mến lên vị thánh bốn mạng. Ngài là một trong 12 vị, và là tông đồ rất yêu dấu của Chúa. Thật là một ân phúc lớn lao Chúa đã ban cho cậu thánh Gioan, để trở nên người hướng đạo và an ủi cậu. Cậu đơn sơ hỏi:

– Thưa vị Thánh, hãy nói cho con điều con phải làm, con chỉ là một thanh niên mục đồng nghèo khó mà thôi.

Thánh Tông Đồ mỉm cười:

– **Cầm lấy tay ta, chúng ta sẽ làm cuộc hành trình với nhau.**

Nắm chặt bàn tay người bạn trên trời, Gioan Masias nhận ra mình đang đi trên con đường đất dẫn tới Guadalcana. Cậu cũng nhận thấy bởi sức mâu nhiệm, cậu đang di chuyển trong một tốc độ lạ lùng. Dường như đôi chân cậu chỉ chạm mặt đất và như đang bay. Rivera và những cảnh tượng quen thuộc đã biến mất. Mỹ Châu đang trước mặt, miền đất của những kẻ mọi rợ không biết Chúa Giêsu, nơi đồi núi đầy vàng và đá quý! Bất ngờ, chàng thanh niên quay mặt lại với vị thánh bốn mạng, tỏ vẻ lo âu:

– Thưa vị thánh tốt lành, con quên chưa chào tạm biệt cô em! và đàn chiên ... con để chúng lại không người chăn trên đồi.

Nghe những lời lo lắng của Gioan, vị Thánh tông đồ gật đầu, ngài nói:

– **Đừng lo lắng, Nữ Vương Thiên Đàng sẽ coi sóc cô em, và ta sẽ chăn dắt đàn chiên. Nhưng lúc này hỏi người bạn nhỏ, ta sẽ đem con xem quê hương của ta.**

Tức thì những đồi núi Tây Ban Nha không còn, những đồi Oliva trải dài hàng

dặm, và những đôi cam nặng trĩu trái vàng biến mất. Thay thế, cậu thấy một thành phố tráng lệ, với các Thiên Thần và các Thánh. Những âm thanh du dương bên tai. Thánh Gioan tông đồ như các lần trước, cho chàng thanh niên thường ném một chút Thiên đàng. Một giọng nói vang sâu tận con tim chàng: “**Đây thực là quê hương của bạn. Đây chính là hạnh phúc duy nhất vô cùng tận Gioan ạ, hãy nhìn và ghi nhớ.**”

Thật là cảnh tượng tuyệt diệu mà chàng chần chừ chiêm được chiêm ngưỡng. Có phải chàng thực sự được lên Thiên đàng không? Hay là do con mắt linh hồn chiêm ngưỡng cảnh tượng đó? Không thể hiểu được, nhưng tâm hồn chàng trở nên sâu muện khi thị kiến này mờ đi. Một tư tưởng đến với chàng là chàng chưa có quyền hưởng hạnh phúc của các thánh, đồng thời thánh bổn mạng của cậu cũng không còn nữa. Cậu kêu lên:

– Xin hãy trở lại với con, đừng để con cô đơn một mình.

Không một tiếng trả lời, mặc dù Gioan cố giương to đôi mắt, nhìn khắp mọi nơi nhưng không thể thấy bóng dáng Ngài nữa. Thất vọng vô cùng, thêm vào đó, những cụm mây đen đang cuộn lên đầy ắp bầu trời phía Đông, rồi từng ánh chớp lóe lên và nổ vang trời. Những hàng cây cam và Oliva đang vẫy mình trong cơn gió kinh hồn. Gioan rùng mình, sợ hãi. Chàng hoảng hốt kêu:

– Tôi đang ở đâu vậy?

Nhưng rồi như có một ánh chớp từ trời dội vào tâm hồn, chàng nhớ ra sự hiện diện của Chúa, và kêu lên:

– Lạy Chúa! Con trông cậy nơi Chúa, con không sợ bất cứ điều gì, sự gì, và ở đâu, miễn là Chúa ngự trong con.

May mắn là có một căn lều bỏ hoang gần đó, Gioan chạy vội tới. Nó là một lều nhỏ rách nát. Có một cửa sổ và cửa ra vào bám vào thành cửa di sắt. Nhưng mái nhà còn khá tốt, không những Gioan không bị ướt mà chàng còn có thể tìm được giấc ngủ ngắn. Chàng mơ rằng, chàng đang ở bên Peru. Kim cương và đá quý ở khắp mặt đất, và chàng đã lấy được vô số và đem bán với giá cao. Rồi chàng làm một bữa tiệc vĩ đại thiết đãi cho một người cần đến. Những tâm hồn khốn khó này khao khát của vật chất, nhưng cũng nhiệt thành nghe chàng nói về Chúa, về Giáo Hội, về luật Chúa. Rồi họ xin Rửa tội để

sau này được về trời. Sau đó, cả không gian như vọng một tiếng kêu:

– Gioan Masias! Hãy giúp chúng tôi! Hãy dạy dỗ chúng tôi điều ngay chính.

Khi chàng hoàn toàn tỉnh dậy ra khỏi cơn mơ lạ lùng, thì mây đen không còn nữa. Một cầu vồng lộng lẫy xuất hiện vắt ngang bầu trời, không khí trong lành và mát mẻ tràn ngập không gian với tiếng chim hót ríu rít. Chàng vươn mình và đi xuống con đường trở về. Bất chợt chàng nhận ra một bảng chỉ đường, có hình mũi tên và có một chữ duy nhất: “Seville.” Chàng thầm nghĩ: “Có phải đây là nơi mình phải đi tới không? Lạy Thánh Gioan, tại sao Ngài không bảo con?”

Khi còn tiếp tục trên con đường đầy vũng sình lầy, chàng tìm ra tràng chuỗi và lẫn hạt như thói quen để kính mừng Mẹ Thiên Đàng. Bất ngờ chàng thấy một bóng người đang hướng về phía mình. Người lạ có dáng cao, khoẻ mạnh và bện y phục của một nông dân. Ông ta đang dẫn một con lừa nhỏ chất đầy trái cây và rau củ. Khi người khách lạ tới gần, ông ta liếc nhìn chàng, hỏi cách vui mừng:

– Có phải bạn đang đi tìm việc làm không?

Gioan lắc đầu:

– Tôi đang đi Seville, ông ạ. Sau đó tôi hy vọng sẽ tìm đường ra biển và tìm tàu đi Mỹ Châu.

Người nông dân nhăn mũi:

– Mỹ Châu! Các thanh niên điên dại đều đi tới đó. Hãy nghe tôi, anh bạn. Khôn ngoan hơn thì anh nên ở lại Tây Ban Nha, và đừng để mất sức khoẻ đi tìm vàng bạc trong núi rừng hoang dã. Làm việc cho tôi, tôi sẽ trả tiền công xứng đáng, có thức ăn ngon và nơi ở đàng hoàng, công việc của tôi là nông trại. Anh bạn nghĩ sao?

Gioan cười:

– Cảm ơn ông, nhưng cháu nghĩ cháu phải đi Seville sớm bao nhiêu có thể!

– Vậy anh nghĩ là nông trại không đủ tốt cho anh hả?

– Không phải thế. Nhưng cháu cảm thấy ...

– Không sao đâu. Đừng giải thích thêm. Tất cả mọi thanh niên đều mơ ước như nhau. Họ muốn tiền bạc, giải trí, du lịch. Họ là những kẻ điên tất cả, chỉ có một cách tốt trên cuộc sống là sống trên đất, anh ạ! Tin tôi đi.

Chàng thanh niên vẫn nhìn xuống đất, nhẹ nhàng vuốt tai lừa, rồi như vấn đề đã được giải quyết, chàng nhìn lên người nông dân:

– Ông đang lo lắng về một vấn đề phải không?

Người nông dân trả lời:

– Lo lắng hả? Dĩ nhiên rồi, tháng trước hai đứa con trai tôi đã bỏ nhà đi Mỹ Châu, thật là những đứa khốn nạn! Còn vợ tôi bị vấp vào đá và bị thương tích. Bây giờ chẳng ai làm các việc trong nông trại cả, chỉ có mình tôi. Thật quá nhiều việc. Chắc chỉ trong một năm nữa là tôi xuống mồ, vì làm việc quá sức.

Gioan cười:

– Đừng cảm thấy quá thất vọng. Có lẽ cháu sẽ đến giúp ông một thời gian.

Về mặt người nông dân trở nên rạng rỡ và hy vọng:

– Cháu nói thực chứ! Cháu không đùa phải không?

– Không cháu không đùa đâu. Cháu sẽ cố gắng hết sức để trở nên hữu ích.

Người nông dân kêu lên:

– Tạ ơn Chúa, cháu có thể đi với tôi tới Guadalcanar ngay bây giờ không? Nhưng trước hết phải đem các thứ này ra chợ bán đã. Hội chợ đang mở, trái cây và rau cỏ sẽ bán hết đêm nay.

Thế là Gioan giữ dây cương lừa và bắt đầu theo bước nó. Chàng vừa bối rối và thích thú khi gặp biến cố này. Lời nói của Thánh Gioan còn vọng trong trí cậu: “Con đã trung thành phụng sự Chúa trong 20 năm qua trong đời sống

khiêm hạ mà Chúa muốn. Bây giờ, Ngài muốn con phụng sự Ngài bằng cách thức lớn lao hơn.”

Gioan thầm thì:

– Xin ý Chúa được thể hiện.

Người nông dân nhìn cậu:

– Có gì vậy, cháu nói gì?

Cậu trả lời:

– Thưa ông, chỉ là lời cầu, cháu cầu nguyện.

Chương III: Tai nạn ở Seville

Gioan ở lại với người dân được vài tuần, và giúp đỡ phục vụ hết mình. Ông ta và bà vợ rất sung sướng vì họ đã tìm được một người làm việc tuyệt vời. Mùa màng phát triển và đàn vật cũng gia tăng chưa từng thấy. Bà vợ nói với chồng:

– Tôi chắc chắn rằng cậu thanh niên là một vị thánh. Từ khi anh đưa cậu ấy về đây, chân tôi không còn đau đớn nữa. Thực vậy, những lời cầu đơn sơ của cậu ấy đã làm sức khoẻ tôi khấm khá hơn nhiều.

Người chủ nói:

– Đúng vậy. Tôi chỉ ước mong sao có thể trả lại cho cậu ấy xứng đáng việc cậu ấy đã làm.

Gioan rất sung sướng sống ở nông trại, và chẳng ước mong được trả hơn. Có một điều chàng không bao giờ quên đi được, đó là tin rằng Chúa muốn chàng đi tới Seville. Và sau cùng là đi Mỹ Châu.

Thỉnh thoảng chàng hỏi Chúa là Chúa muốn chàng đi Mỹ Châu phải không? Và câu trả lời như được ẩn kỹ trong cảm giác an bình sâu thẳm. Nhưng đôi khi chàng không nhận ra được câu trả lời, chỉ là một sự trống rỗng. Hàng ngày, chàng không quên xin cho mình được gia tăng Đức Tin. Tin vào Chúa, mọi sự sẽ dễ dàng. Làm theo thánh ý Chúa, ngay cả trong lúc đang chờ đợi, cũng làm tâm hồn thoải mái.

Một đêm kia, sau một ngày lao động vất vả trên cánh đồng, Gioan vẫn còn thức, chàng ngồi trên giường và nhìn chung quanh. Bất chợt căn phòng đầy tràn một ánh sáng lạ. Nó chiếu trên bức tường, trên chiếc ghế, trên bàn và cửa sổ, rồi nó ngưng lại trên bộ mặt cậu đang ngẩng cao. Bất chợt, chàng giang đôi cánh tay hướng về ánh sáng rực rỡ bởi trời, chàng thở nhẹ:

– Thánh Gioan, có phải ngài không?

Ánh sáng ngừng lại, rồi một giọng nói ấm áp vang lên:

– Đúng thế, người bạn trẻ, nhanh lên. Đã đến lúc phải làm cuộc hành trình khác.

Gioan nhảy ra khỏi giường. Trong vòng 5 phút cậu đã sẵn sàng. Vài đồ dùng cần thiết được gói gọn vào tấm vải mà người vợ nông dân đã cho cậu. Cậu kêu lên:

– Seville, có phải đó là thành phố chúng ta sẽ tới không?

Luồng ánh sáng trở nên rực rỡ hơn và hình dáng Thánh Gioan tông đồ hiện ra, y phục trắng như tuyết, ngài mỉm cười và gật đầu:

– Chúng ta sẽ đi Seville. Nào, nắm lấy tay ta.

Rồi cũng như lần trước, chàng chần chừ ở Rivera thấy mình được đem đi trong không khí với tốc độ nhanh chóng. Mọi cảnh tượng cũ biến mất, và trong phút chốc chàng nhận ra mình đang ở một mình, giữa đại lộ đông đúc ở thành phố Seville. Cũng như các lần trước, Thánh Gioan không còn với cậu, vì thế cậu dang lời cầu khẩn xin ngài hướng dẫn cậu con đường tương lai.

Những biệt thự nguy nga, nhà thờ, đền đài, cửa tiệm ở khắp nơi. Dù trời còn sớm, đường phố đã chật ních người. Đoàn ông qua lại, y phục họ là những đồ nhung lụa quý giá. Họ đeo những thanh gươm sáng loáng bên hông. Đây đó, có những cỗ xe ngựa rầm rập trên đường đi tới Đại Thánh Đường. Gioan nhìn các bà, họ đội những tấm khăn phủ mặt trên đường đi lễ. Đây đó hai bên lề đường có những người buôn bán đang rao hàng.

Chàng thanh niên thích thú về cảnh tượng này. Chưa bao giờ cậu được thấy cảnh tượng đông người như thế. Thành linh, một giọng nói vang lên:

– Bạn đấy hả? Bạn có muốn kiếm tiền không?

Gioan ngừng lại, một người đàn ông trung niên, nước da ngăm đen, rõ ràng là chủ của một quầy hàng bánh, đang vẫy cậu. Người lạ dáng thấp, nhưng rất khoẻ mạnh, và đang nhìn cậu đắm chìm.

– Ông gọi cháu hả?

– Đúng vậy, tôi cần một người coi quầy hàng này trong một giờ đồng hồ.

Trông cháu là người thành thật, cháu có giúp được không?

Gioan nhìn người lạ và đồng bánh chất cao trước mặt, những ổ bánh màu vàng, ngon, cậu nói:

– Được rồi, cháu sẽ giúp, ông muốn cháu làm gì?

Người bán hàng chắc lưỡi:

– Coi dùm chỗ này khi tôi đi khỏi. Nếu ai muốn mua, thì bán bánh ngọt giá một xu, và bánh mì giá 2 xu. Đừng để ai lừa bịp nhe.

– Lừa bịp cháu hả? Tại sao người ta lại muốn làm điều đó?

– Seville thì đầy trộm cắp cháu ạ. Nhưng đừng lo lắng nhiều, tôi sẽ trở lại sau một tiếng đồng hồ, rồi cháu có thể đi để lo việc của cháu.

Gioan gật đầu những có chút bối rối. Có cái gì ẩn lạ trong người bán bánh này. Tại sao ông ta lại không lo lắng gì khi giao quầy hàng cho một người lạ mặt này? Gioan tự bảo mình: “Thôi cũng được. Mình chẳng ở mãi trong cái thành phố này đâu mà lo.”

Vài phút sau, chàng thanh niên bán được vài cái bánh. Mặc dù chàng rất đói, lại chưa có bữa điểm tâm ở nông trại, chàng cũng không đụng tới những miếng ăn trước mặt. Có thể ông chủ sẽ cho cậu 1, 2 ổ bánh khi ông trở lại chứ.

Gioan nghĩ thầm: “Tuần trước mình đã gửi cho Maria tất cả lương lậu của mình. Nếu mình có vài xu bây giờ mình sẽ mua vài cái bánh.”

Lúc này, chuông nhà thờ gần đó đã đổ. Gioan nhìn xuống phố, chắc ông chủ sắp trở lại. Nhưng không thấy bóng dáng ông đâu cả. Thêm một giờ nữa qua đi, rồi 2 tiếng nữa chẳng thấy gì. Lúc này 2/3 số bánh đã bán được và Gioan quyết định xếp gọn lại. Đang loay hoay thế, cậu không nhìn thấy một đứa trẻ trai từ đâu tới, có một túi lớn ở tay. Với cái nghề thành thạo từ thuở mới sinh, nó bắt đầu lấy cặp bánh mì và bánh ngọt bỏ vào cái túi của nó. Ngay lúc đó, lại một thằng nhãi ranh khác to lớn nhảy lên Gioan từ phía sau và đá cậu ngã xuống đất Gioan kêu hoảng:

– Cứu tôi với! Đừng lấy những thứ này. Nó không phải của tôi.

Những đứa trẻ ranh mãnh cười:

– Đâu ai quan tâm tới! Chúng tôi đang đói mà?

Không một ai trong đám đông chú ý đến sự kiện xảy ra. Khi Gioan bò dậy khỏi đất, thì bọn nhãi ăn cắp này biến mất. Chúng chẳng những lấy số bánh mì, bánh ngọt còn lại mà lấy cả số tiền bán buổi sáng. Gioan kêu:

– Tôi phải làm gì bây giờ! Làm sao mà nói với người chủ bánh đây.

Ngay khi cậu vừa thốt ra lời thì ông chủ quầy bánh đang đi tới, xem ra ông rất vui vẻ và đi rất nhanh. Ông nói với Gioan:

– Tôi không định đi lâu như thế, bạn trẻ yêu quý ơi. Tôi để gánh nặng cho bạn. Vui lòng tha lỗi cho tôi.

Gioan im lặng, mắt ngược nhìn cái quầy bánh trống không. Người chủ bánh nhìn cậu, vỗ vào sau lưng.

– Nhưng bạn đã bán hết cả rồi ... tuyệt vời. Đến lượt tôi, tôi sẽ trả công cho bạn.

Gioan thở hơi dài và lắc đầu:

– Thưa ông, cháu đã bị bọn trẻ ranh đánh cắp hết cả rồi, mất hết cả tiền nữa. Ôi, cháu cảm thấy xấu hổ quá.

Người chủ trợn mắt, đôi mắt cháy lên vẻ dữ tợn:

– Cháu bị đánh cắp hả?

– Dạ vâng, hai phút trước, có vài đứa con trai đến đánh cắp mà.

Người đàn ông trở nên danh thép. Mọi vẻ thân thiện của ông ta đã biến mất. Ông ta túm chặt Gioan cách không thương hại và rống lên:

– Tên nói dối. Trả lại hết mọi cái cho ta, không có thanh niên nào từ miền quê

có thể lừa dối ta được.

Gioan cố gắng phân trần nhưng vô ích. Ông chủ bánh không nghe, nhưng lại đấm cậu cách tới tấp. Đám đông tới vây quanh chặt quây hàng, vừa cười vừa la, hối thúc cảnh tượng đánh đập này. Hai người đàn ông giằng lấy cái gói đồ của chàng chặn chiên và lục lọi:

– Hẳn ta giấu tiền ở đâu đó, hãy lục từ trong cái gói này.

Người khác nói:

– Tên ăn cắp khốn nạn, cho nó bài học vì nó đã phỉnh gạt người bán hàng ngay thật.

Sự lộn xộn cứ tiếp diễn, lúc này Gioan bị bầm tím cả đầu và mặt, chàng cảm thấy như giờ đã đến. Thành linh, tiếng la hét tắt dần, và một tiếng làm hiệu vọng tới đám vài người còn tụ họp. Một vị linh mục xuất hiện trong bộ áo Dòng Đa Minh. Ngài đang nhìn cảnh tượng với đôi mắt nghiêm khắc. Ai đó thì thầm cách sợ hãi:

– Cha Phêrô tới, chạy đi, mọi người hãy chạy đi.

Lập tức, ông chủ bánh rời bỏ Gioan ra, và chuồn vào đám đông. Gioan ngược lên mặt còn dính đầy đất và máu me, đôi mắt của vị linh mục nhìn cậu với vẻ xót thương. Gioan ấp úng:

– Thưa Cha, con không có ý nói mất ... tiền. Hai cậu bỏ chạy trước khi con có thể ra tay.

Vị linh mục nhân từ nói:

– Không phải nói gì cả.

Rồi ngài nhìn đám đông và đứng thẳng lên, ngài nói lớn:

– Hãy trở về làm việc đi, xin Chúa thương xót linh hồn các bạn.

Đám đông vâng lời cách nhanh chóng vì cha Phêrô không phải là người cầm súng, ngài có một sức mạnh thể chất rất đáng kể. Mọi người ở Seville đều

biết rằng cha không tha thứ cho bất cứ một sự bất công nào đối với người nghèo khó và bệnh tật. Thật vậy, các bài giảng của cha ở nhà thờ thánh Đa Minh đã làm nhiều tội nhân run sợ và trở về lãnh nhận các Bí Tích không trì hoãn.

Gioan không hề biết cha Phêrô sẽ làm gì, nhưng chàng đã giơ tay vịn vào bàn tay vị linh mục này và đứng lên. Trong lúc đứng đợi, chàng nhận ra rằng gói đồ đạc của mình đã biến mất. Vài đồ sở hữu chàng có cũng rơi vào tay kẻ khác rồi. Vị linh mục nói cách dịu dàng khi đọc được tư tưởng này:

– Đừng lo lắng con ạ. Chúng ta sẽ đi tới Tu viện rồi nói cho cha nghe mọi sự. Mặc dù bây giờ cha cũng đoán hết ra được câu chuyện rồi.

Gioan mệt nhọc trả lời:

– Vâng, thưa cha.

Sau khi được bữa ăn ngon và thay quần áo, chàng chần chừ cảm thấy khá hơn. Hơn nữa, chàng còn được giải trí bằng sự giải thích của cha Phêrô là hai đứa con trai ăn cắp bánh không ai khác hơn là con của ông bán bánh. Vị linh mục nói:

– Lúc này chúng không tìm được đúng người rồi.

Gioan lắc đầu:

– Con không hiểu gì, cha ạ.

– Chắc là không, nhưng những nạn nhân đã bị lừa gạt trước đây cũng là những du khách, Gioan ạ, họ là những người trên đường đi Mỹ Châu mang theo của cải trong gói đồ như con. Họ đã phải thương lượng với ông bán bánh là cho hết mọi sự họ có.

– Và con lại chẳng có gì!

– Đúng vậy. Đó là lý do tại sao người đàn ông giận dữ. À! Con này, Seville không phải là chỗ cho con! Con là một người dân chất phác, con không biết được lối sống của kẻ cướp và kẻ móc túi đâu.

Gioan cười:

– Con thực sự không muốn sống ở đây? – Và chàng hơi thẹn mặt nói – Cha xem, con có một tư tưởng rằng Chúa muốn con phụng sự Ngài ở Mỹ Châu, có lẽ phục vụ kẻ nghèo khó và đau yếu.

Vị Tu sĩ im lặng và quan sát cậu. Cuối cùng, ngài chậm rãi nói:

– Cha nghĩ tốt hơn con nên đi khỏi miền quê Tây Ban Nha. Và con sẽ giúp cha một việc nếu con đi tới một tỉnh nhỏ kia.

– Ở đâu vậy cha?

– Tới Jerez de la Frontera. Con có biết tỉnh đó ở đâu không?

Cậu trả lời:

– Không xa Seville lắm, nhưng tại sao con phải tới đó?

Vị linh mục mỉm cười:

– Cha nghĩ con sẽ biết. Đây, cha sẽ viết một lá thư cho cha Bề trên ở đó. Không cần nhiều thời giờ đâu, cha thấy con có ơn gọi làm tu sĩ. Và con sẽ sung sướng là một tu sĩ Đa Minh.

Chàng ngạc nhiên:

– Nhưng con muốn đi Mỹ Châu, cha ạ.

Vị Linh mục mỉm cười:

– Cứ trình bày với cha Bề trên đã, rồi hãy quyết định. Con không muốn giúp cha sao?

Gioan im lặng một lát, rồi đôi mắt bừng sáng. Thánh Ý Chúa! Đôi khi chính nó lại được ra rõ ràng trong những cách thức lạ lùng. Chàng trả lời:

– Được, cha Phêrô, con sẽ đi.

Chương IV: Hành trình về hướng Tây

Cuộc hành trình tới Jerez de la Frontera không xa lắm. Kinh nghiệm đầu tiên tại Seville đã làm chàng nản lòng. Khó kiếm được người nhân từ ở thành phố vì họ quá bận lo kiếm tiền, không quan tâm đến đạo đức và những điều tốt đẹp trong cuộc sống. Ở miền quê dễ nghĩ đến Thiên đàng hơn, nơi đó Chúa đổ nhiều bình an cho các tâm hồn hơn nữa.

Các linh mục Đa Minh ở Jerez đã trở nên những người bạn của Gioan. Đa số họ nghĩ rằng chàng thanh niên miền Rivera sẽ là một tu sĩ tốt, hay ít nhất là một người Dòng Ba.

Các người trong làng cũng chia sẻ ý kiến với cha Bề trên. Họ là những người có thói quen đi lễ lúc 10 giờ sáng ở nhà thờ Thánh Đa Minh bởi vì Gioan Masias thường hiện diện, và đôi khi còn có những sự lạ xảy ra nơi chàng. Thí dụ, mọi người thấy rõ là Chúa đã ban cho Gioan được xem thấy Thiên đàng. Khi chàng quỳ yên lặng ở góc nhà thờ, khuôn mặt chàng thường chiếu sáng như mặt trời, và những người tâm hồn đang nặng trĩu cảm thấy được sự yên ủi lạ lùng. Dường như chàng thanh niên được thấy vẻ đẹp Thiên đàng và phản ánh lại trong con người cậu. Họ nói:

– Cậu ấy là một vị Thánh, đúng như cảm nghiệm của cha Bề trên. Chúa luôn nghe lời cầu của chàng trẻ này.

Nghe những lời đó, Gioan không thấy dễ chịu. Dần dần chàng ít đến nhà thờ hơn, sợ rằng những thị kiến xảy ra và lại được nghe người ta bàn tán. Nhưng tình bằng hữu với các tu sĩ thì không bị đứt. Trái lại, chàng nhận ra mình rất yêu mến Dòng.

Chàng đã biết chút ít về vị sáng lập Dòng. Chàng biết rằng thánh Đa Minh đã lập Dòng vào thế kỷ 13 với mục đích giảng dạy chống lại nhóm lạc giáo trong thời kỳ ấy. Cho đến nay, các tu sĩ Dòng vẫn là những chiến sĩ chân lý. Mặc dù Gioan học ít và chưa chuẩn bị gì để trở nên một tu sĩ, tư tưởng đến với cậu “trở thành một người Dòng Ba để phục vụ Chúa” vẫn là điều tuyệt vời. Chàng có thể làm những việc khiêm tốn trong tu viện, giúp đỡ các tu sĩ nấu ăn, giặt áo dòng hay quét dọn phòng lớp, chàng cũng có thể được mặc áo dòng và thuộc về Dòng chứ. Nhưng một tiếng nói nhỏ vào trong đáy con tim

chàng: “Chưa, hãy đợi đã Gioan, chưa vội để gia nhập đời sống tu trì.”

Vài năm qua đi, Gioan vẫn vâng theo tiếng nói trong lòng là cứ ở lại Jerez, chàng làm việc trong tỉnh và chờ đợi ý Chúa tỏ hiện.

Đôi khi chàng cũng sốt ruột, nhất là khi chàng lên 34 tuổi. Chàng tự hỏi không biết có đi Mỹ Châu không? Hoặc mình sẽ mặc áo Dòng Đa Minh ở một tu viện nào đó ở Tân Thế Giới và trở nên chiến sĩ cho Chúa Kitô chứ? Chàng cầu nguyện: “Con đã ở Jerez 14 năm rồi, con rất muốn trở thành tu sĩ Đa Minh, nhưng con cảm thấy ý Chúa chưa muốn, lạ Thánh Gioan! Con phải đợi đến bao lâu nữa?”

Ngày kia công việc đã thay đổi, lời cầu nguyện được nhận, cha Bề trên xuất hiện ở phòng Gioan đem theo một tin vui. Mới đây một người giàu có đến gặp cha Bề trên, ông là một thương gia, có nhiều bất động sản ở Tân Thế Giới. Ông đang đi trên đường tới San Lucar để đợi chiếc tàu đưa ông vượt Đại Tây Dương. Người thương gia nói cách lo lắng:

– Con cần một thanh niên cùng đi với con, một người đảm nhiệm công việc tư và các ngân chi phiếu. Cha có biết ai đáng tin cậy không?

Cha Bề Trên giới thiệu Gioan và ngài dò ý cậu:

– Con có thích việc đó không?

Gioan trả lời:

– Cha ơi! Dĩ nhiên là con thích.

Cha cảnh báo:

– Con đừng quên đó là một cuộc hành trình nguy hiểm. Có thể là bị vỡ tàu. Hay là có thể mắc những bệnh hiểm nghèo ở rừng núi.

Gioan lắc đầu. Chàng không mong gì hơn là có cơ hội đi Tân Thế Giới mà không mất tiền bạc. Nhưng rồi chàng mất ngay nhuệ khí và niềm vui khi nghĩ đến việc ra đi. Làm sao để trả ơn đủ cho các tu sĩ Đa Minh ở Jerez. Họ rất tốt với cậu, 14 năm qua cậu đã nhận nhiều ân huệ tinh thần cũng như vật chất. Cậu đã có việc làm để nuôi mình cũng như giúp cô em ở Rivera. Thật khó mà

ra đi được. Cậu nhanh chóng nói:

– Thưa Cha, con ra đi chỉ vì nghĩ đó là ý Chúa. Con không mong ước những sự dễ dãi. Và lại ở Mỹ Châu, có rất nhiều khổn khó và tử đạo. Xin Cha cầu cho con.

Cha Bề Trên cảm thấy buồn vì mất người bạn rất yêu quý, nhưng sự chân thành của chàng thanh niên cho biết cậu đang làm điều phải làm. Ngài hiểu Chúa muốn dùng chàng vào công việc khác. Có thể chàng được ơn soi sáng bởi trời khi chàng nói rằng chàng có những trách nhiệm lớn đang đợi ở Tân Thế Giới. Cha trả lời:

– Cha sẽ nhớ đến con hàng ngày trong Thánh lễ. Đừng lo lắng, hãy đi gặp người thương gia đang cần con.

Vì thế cha Bề trên giới thiệu chàng với người thương gia. Khi nhận ra một khuôn mặt lương thiện, ông ta nhận Gioan làm người đồng hành tức thì. Ông nói:

– Không có nhiều việc đâu, việc chính là giữ các giấy tờ cẩn thận và chính xác trong công việc kinh doanh của tôi.

Gioan trả lời:

– Cháu hiểu, ông ạ.

Vài ngày sau, cậu thanh niên và ông chủ lên đường đi San Lucar. Cuộc hành trình không xa lắm. Lúc này con tim Gioan rộn lên tham vọng. Cuối cùng thì cậu lên tàu đi Tân Thế Giới, tới Cartagena. Đó là hải cảng quan trọng ở miền Nam Caribbean! Cậu vui vẻ tạ ơn các thánh, thánh bổn mạng, và xin các thánh tiếp tục trông coi người em nhỏ của cậu.

Bốn mươi ngày trên biển thật tốt. Không gặp bão tố và cũng không gặp cướp biển, chỉ thấy ngày nắng và đêm an bình. Gioan không ngừng chiêm ngưỡng cảnh đẹp. Mỗi khi tàu đi qua một hòn đảo, chàng đứng trên boong tàu, đưa mắt nhìn cảnh đẹp từ xa xa, cây cối xanh tươi báo hiệu vùng đất nhiệt đới đã gần. Mỗi lần như thế, trái tim cậu đập nhịp rộn rã khi nghĩ tới một Kitô hữu có thể phục vụ Chúa ở các rừng già. Thật sung sướng khi dạy dỗ các người

một mạc biết về đức tin, rửa tội cho trẻ em. Tuy thế, Peru mới là nơi cậu định tâm đến. Đó là miền đất vàng bạc mà cậu sẽ sống cả đời ở đó. Những người khách hành trình tới đó để đạt lợi lộc cho riêng mình. Nhưng, với cậu, nhờ ơn Chúa, cậu sẽ phục vụ trong các việc khác cao thượng hơn.

Đột ngột, một buổi sáng khi vừa tới cửa biển Cartagena, ông chủ buôn gọi cậu và cho một tin buồn:

– Gioan, trông anh không được lanh lợi, khôn ngoan đủ, nên tôi sẽ kiếm người khác thì tốt hơn là dạy cậu giữ mọi ngân khoản của tôi.

Lập tức, cậu cảm thấy lo âu:

– Ông không có ý nói là tiền bạc bị mất phải không?

– Không, nhưng chữ viết của anh xấu quá. Nghe đây, anh đi học được bao nhiêu ngày tháng?

Gioan tái mặt:

– Cháu chẳng tới nhà trường bao giờ, cháu chỉ học viết chút ít, cả toán cũng vậy nữa. Rồi cháu tự học mà thôi.

– Cậu không bao giờ đến trường hả?

– Ông xem, cháu mồ côi khi lên 5 tuổi. Ban đầu, cậu cháu trông coi cả cháu và em cháu. Nhưng cậu không có tiền nên phải để chúng cháu đi làm việc. Cháu đi chăn trâu tới lúc 20 tuổi. Sau đó cháu đi Seville và Ferez. Trước khi gặp ông, cháu đã là người giúp việc ở tu viện Đa Minh.

Người thương gia nói:

– Gioan, bác đã không nghĩ công việc quá khó đối với cháu. Thật khó để nói rằng bác không thể giữ cháu lại làm việc cho bác, nhưng công việc là công việc, cháu biết đó ...

Gioan gật đầu:

– Cháu hoàn toàn hiểu, làm ơn đừng lo lắng về cháu nữa, cháu sẽ tìm việc

khác.

– Bác hy vọng thế, cháu biết bác rất thích cháu, và rất khổ tâm phải để cháu một mình ở nơi xa quê hương.

Chàng thanh niên mỉm cười, bị bỏ rơi như thế này không phải là chuyện mới đối với chàng. Đã nhiều lần xảy ra ở Tây Ban Nha rồi. Chàng vui vẻ nói:

– Đừng lo lắng bác ạ. Cháu sẽ nhập vào cuộc sống mới được mà. Cháu cầu nguyện rằng cháu đã không làm nhiều sai sót trong việc gìn giữ, và làm sổ sách cho bác.

Thế là hai người chia tay sau cái bắt tay thân mật. Gioan tiếp tục cuộc hành trình. Cartagena là hải cảng quan trọng chót trước khi vào miền Isthmus kênh Panam. Giả như chàng vẫn còn giữ công việc, thì chàng phải từ giã những chuyến tàu. Còn từ bây giờ, để vào bờ biển phía Tây của miền Nam Mỹ, chàng phải đi bộ qua hàng trăm dặm, xuyên các rừng già. Hoặc có thể dùng thuyền độc mộc trên các dòng nước ngoằn ngoèo dẫn vào nội địa. Sau đó, họ có thể trèo lên những ngọn núi ở Colombia và Ecuador rồi tiếp tục đi tới Peru qua những miền hoang vu của bờ biển Thái Bình Dương. Chàng cầu nguyện:

– Lạy Thánh Gioan, con cần ngài giúp, hãy đến với con và chỉ dạy con điều phải làm.

Ngay khi chàng dứt lời cầu, tâm hồn được nhẹ nhàng ngay. Làn sương lạ đang phủ mờ hải cảng nhộn nhịp Cartagena! Trên tàu bè, những đám đông người da trắng, da đen, da vàng lẫn lộn trên boong tàu. Lần nữa, bàn tay của chàng như đang nắm chặt tay người Bạn trên trời, và tai chàng nghe lời ngọt ngào nhắc nhở chàng đừng lo sợ: “Hãy nhìn lên, đây là quê hương của Ta. Đây là nơi các tâm hồn lành thánh đã tuân hành ý Chúa trên trái đất được hưởng. Thật là ơn vô giá khi chỉ cần sống cô đơn dưới trái đất ít năm mà thôi.” Gioan nhìn lên, và trái tim chàng rộn rã:

– Thiên Đàng.

Lần nữa, lòng nhân từ Chúa đã cho chàng thấy thị kiến. Đẹp biết chừng nào! Không thể tả được sự cao cả uy nghi của Chúa, và sự bình an của các Thánh.

Chương V: Thành phố của các Vua

Cuộc thị kiến kéo dài bao lâu, Gioan chẳng biết rõ. Điều chàng nhận ra là mình đang ở tại Cartagena một mình, và hiểu được ý Chúa muốn mình làm gì. Do đó, chàng đi về hướng Đông tìm tới hải cảng Barranquilla (trên dòng sông Magdalena). Ở đó, chàng lại xin chỉ dẫn.

Trên đường đi, chàng hoảng sợ vì càng đi vào miền quê, càng thấy hoang vu hơn. Cây cối rậm rạp quá sức khiến chàng nghĩ tới các thú dữ và rắn độc, chàng vội cầu nguyện:

– Lạy Thánh Gioan, ngài phải giúp con chứ! Con lo lắng lắm và đường trường đầy nguy hiểm. Tại sao con lại phải đi về hướng Đông thay vì đi về hướng Tây, bởi vì Peru không ở hướng này.

Lần nữa, Chúa thử đức tin của Gioan. Nhưng chẳng bao lâu, chàng hiểu được lý do đó. Vì khi tới Barranquilla, chàng gặp một nhóm người mạo hiểm đang định chèo thuyền trên dòng sông Magdalena để đi vào đất liền. Họ cho rằng bằng cách này họ sẽ tới miền Nam Mỹ nhanh chóng và đỡ nguy hiểm vì các thú dữ. Họ hỏi chàng:

– Gioan, sao không cùng đi với chúng tôi. Chúng tôi cần thêm người trai tráng như anh.

Chàng trả lời:

– Nhưng thưa các ông, tôi chẳng có đồng xu nào hết.

Họ cười:

– Anh sẽ kiếm ra tiền trên đường đi. Hãy nhìn chiếc thuyền của chúng tôi kìa. Anh có thể giúp chèo thuyền chứ?

Chàng nhận lời và nhập bọn. Chàng khám phá ra rằng nhóm người này đi tìm vàng ở dãy núi Andes. Vì thế họ muốn tới Bogota, một thành phố nằm trên núi cao, ước mơ sẽ trở nên giàu có sau một đêm thôi. Ước mơ chàng thì khác hẳn, nhưng vẫn im lặng vì không muốn tranh cãi gì về ý kiến này. Điều tốt để

đi theo nhóm là nếu có gặp người bản xứ dữ tợn, núp ở các bụi cây tấn công, thì hy vọng còn sống sót.

Vài ngày qua, chiếc thuyền lướt đi bình an. Các người đồng hành ngạc nhiên vì cách cư xử của Gioan. Họ chưa thấy một thanh niên nào lần chuỗi ngày ba lần như chàng. Thêm vào đó, chàng tin vào Thiên Chúa như một người Cha và phó dâng tất cả cho Cha trên trời mọi sự, hiện tại và tương lai. Họ tự hỏi không biết Gioan có thực sự là một người trưởng thành 34 tuổi không?

Sau cùng họ nhận ra chàng là một người phi thường. Một người nói:

– Thật lạ, xem ra lời cầu nguyện của anh ta thật giá trị. Chúng ta chẳng gặp sự phiền toái nào với người Da Đỏ cả.

Người khác nói tiếp:

– Và chúng ta cũng chẳng thiếu thực phẩm.

Người khác nói thêm:

– Hy vọng anh ấy sẽ đổi ý và ở lại với chúng ta khi tới Bogota. Chúng ta sẽ tìm được vô số vàng nhờ lời cầu nguyện của anh ấy.

Tuy nhiên, Gioan chỉ mong ước tới được Peru thôi, càng sớm càng tốt. Khi nhóm người tới Bogota, Gioan từ giã họ và tiếp tục hành trình riêng của mình.

Đúng như đã tiên báo, Gioan được bảo vệ cách tuyệt vời. Có ngày chàng leo lên tới đỉnh núi tuyết. Hôm sau chàng băng qua phía Bắc dãy núi Andes, nơi đó có rải rác các nhà cửa của người Da Đỏ đang cư ngụ. Tuy nhiên, họ không hại chàng. Gioan đã có thể làm bạn với họ và nói với họ về Thiên Chúa. Việc này không dễ dàng, vì chàng chẳng biết gì ngôn ngữ của họ. Tuy thế, họ đã học làm Dấu Thánh Giá. Để tỏ lòng biết ơn chàng, họ biểu chàng thực phẩm, chỉ bảo chàng tránh các cây cối độc, và hơn nữa còn biểu chàng một con la để cưỡi. Một ngày nọ, khi chàng nhìn quanh vùng, họ chỉ cho chàng một thành phố ở hướng Tây nam: “Quito” nằm giữa đường xích đạo. Vị trí nó cao trên mặt nước biển hơn 10.000 feet và là mốc đường đi tới Peru. Với ơn Chúa chàng sẽ tới đó, nghỉ ngơi rồi tiếp tục.

Một tháng sau, khi chàng cười con la xuống núi trên một con đường ngoằn ngoèo, đôi mắt chàng gặp một quang cảnh tuyệt vời. Trước mặt chàng là mặt nước biển bao la. Đúng là bờ biển Thái Bình Dương, chàng kêu lên:

– Tạ ơn Chúa.

Rồi lập tức chàng nhảy xuống con la, quỳ gối tạ ơn Chúa. Khoảng nửa giờ sau, chàng nhìn lên và thấy một cậu bé da đỏ đang đi về phía mình. Nó khoảng 10 tuổi và ăn mặc rách rưới. Chàng mỉm cười đứng dậy:

– Chào cậu bé! Cậu tên là gì?

Đứa bé cau mày. Một lát sau xem như nó muốn bỏ chạy, sợ hãi vì người lạ. Thấy thế, Gioan mở rộng đôi cánh tay:

– Đừng sợ, tôi không làm hại em đâu.

Vài phút sau, đôi mắt đen láy của đứa bé vẫn như còn ngờ vực. Gioan thoáng nghĩ chắc nó không hiểu ngôn ngữ chàng. Nhưng rồi bất chợt đứa bé thốt lên:

– Cháu là Micae! Cháu đói lắm.

Gioan cười:

– Em đói hả, được! chú có ít đồ ăn ở túi, nho và trái vải khô. Em có thích không?

Đứa bé gật đầu và xòe đôi bàn tay xương xẩu ra. Cái đói đã đánh tan cái sợ. Phút chốc Micae trở nên thân thiện và nó kể cho Gioan biết về mình. Nó là đứa bé mồ côi, mẹ chết khi nó vừa mới sinh ra. Còn cha thì chết vì làm việc cực nhọc ở mỏ bạc. Nó kiếm sống bằng cách đi ăn xin ở đường phố Lima. Gioan kêu lên:

– Lima! Thành phố đó có xa đây lắm không?

Đứa bé gật đầu:

– Khoảng 10 dặm. Nếu chú cứ theo đường này sẽ tới nơi.

Gioan đề nghị:

– Cháu có thể đi với chú không?

Hiển nhiên đứa bé này không muốn rời xa cậu. Nó không còn sợ sệt, xem ra như biết ơn chàng. Chàng nói:

– Micae, cháu cười con la đi, và nói thêm về cuộc sống của cháu.

Chiều muộn, cả Gioan và cậu bé dẫn đường tới Lima. Thành phố được thiết lập vào Lễ Hiển Linh năm 1535, vì thế nó có biệt danh: “Thành phố của các Vua” để nhớ ba nhà hiền triết đã đến yết kiến và dâng tặng phẩm cho Hài nhi Giêsu.

Lúc này Micae dẫn Gioan tới một ngôi nhà thờ gần nhất, đó là St. Lazaro. Nó chỉ là một ngôi nhà nghèo hèn, xây ở cạnh thành phố. Sau khi đã dâng lời kinh tiếng ca tạ ơn Thiên Chúa, chàng đi quan sát vùng lân cận. Rất tiếc, chàng thấy lời cậu Micae nói là đúng. Nghèo đói diễn ra mọi góc ngách cuộc sống của con người ở Lima. Một số người da đỏ và da đen sống chen chúc trong các vùng chật chội. Họ giống hệt bộ xương cách trí, dơ bẩn và bệnh tật. Gioan muốn ở lại và làm quen với họ, nhưng cậu bé Micae kéo áo chàng lôi đi:

– Có một số người mắc bệnh cùi. Cháu không muốn đưa chú tới vùng này, nhưng vì chú nói là muốn thăm viếng nhà thờ gần nhất. Bây giờ thì mình phải đi tiếp, đừng ngừng lại.

Chàng lưỡng lự khi phải bỏ đi. Con lừa vâng lệnh đi theo và chỉ vài phút sau, họ đã ra khỏi vùng hôi hám ở San Lazaro rồi. Cái cầu đá bắc ngang sông Rimac đã hiện ra, nối vùng Lima với vùng đất mới. Trên cầu, người ta chen chúc nhau qua lại, vì có một cái chợ lớn ở đó. Thịt thà, rau cỏ, trái cây chất đầy chợ. Micae nói:

– Chắc là cháu sẽ tìm được một công việc cho chú.

Và cậu bé chỉ vào một quầy hàng gần đó:

– Xem kìa, một người đàn ông to lớn đang mỉm cười với chúng ta, ông ấy ở

hàng thịt đó.

Gioan hỏi:

– Ai vậy?

Cậu bé đáp:

– Đó là một người bạn của cháu, Peter Menacho. Ông ta có một trại chăn nuôi súc vật ngoài thành phố. Mỗi tuần ông tới đây hai lần để bán thịt tươi. Ông rất tốt với cháu, chắc là có thể ông ấy giúp chú nữa!

Cả hai luồn qua đám đông tới quầy thịt. Gioan rất ngỡ ngàng khi nghe người ta nói các thứ tiếng mọi chỗ, các tiền bạc được trao chuyển cho nhau. Chỗ nào cũng mùi thịt thà, trái cây, và nhiều món ăn lạ được nấu nướng ngoài trời. Quang cảnh muôn sắc, nhưng không phải là thiếu thốn cảnh. Người ăn xin cũng khắp nơi, ngửa tay xin làm phúc.

Gioan muốn ngừng lại để an ủi những người xin ăn, nhưng Micae nắm lấy cánh tay chàng thúc giục:

– Đừng quan tâm đến họ nữa. Quá nhiều người không thể giúp được. Ngoài ra, chúng ta sẽ không thể kiếm được việc trước khi trời tối.

Gioan mỉm cười trước thái độ lo lắng bận rộn của cậu bé, chàng nói:

– Tìm việc trước khi trời tối hả? Nhưng đâu có chi vội vã, Micae. Tôi không cần tìm việc bây giờ.

Cậu bé sững sốt:

– Chú không phải là người nghèo sao? Chú không cần một nơi để ngủ tối chằng?

Chàng trả lời:

– Đúng, nhưng tôi sẽ tìm việc vào lúc khác. Bây giờ tôi phải đi gặp các cha Đa Minh trước đã. Có lẽ họ sẽ có việc cho tôi ở tu viện.

Micae lắc đầu:

– Thôi đi nào, chú có thể kiếm được nhiều tiền ở trại chăn nuôi của ông bạn cháu.

Chương VI: Người con của thánh Đa Minh

Gioan làm việc cho ông Peter Menacho được hai năm rưỡi. Công việc của chàng tương tự như ở nông trại Tây Ban Nha, họ nhờ chàng chăn chiên và súc vật ở trại. Chàng thanh niên rất vui khi làm việc này. Tuy nhiên, vào mùa Giáng sinh năm 1612, cậu đem tin bất ngờ cho chủ. Cậu đổi ý về nếp sống cho tương lai. Trong vòng một tháng nữa, cậu sẽ nghỉ việc chăn chiên để đi nơi khác tìm việc mới. Chủ trại buồn rầu:

– Cậu không thể rời bỏ tôi. Cậu là người làm tốt nhất chưa từng có. Chỉ cần cho tôi biết cậu cần thêm bao nhiêu tiền, tôi rất vui để trả thêm cho.

Chàng trả lời:

– Thưa ông, không phải là vấn đề tiền bạc. Ông luôn luôn độ lượng với cháu mà.

Ông chủ van nài:

– Thế sao cháu lại phải tìm việc khác tốt hơn? Cháu đi đâu? Ai sẽ ăn cướp cháu khỏi tôi đây?

Chàng mỉm cười nhẹ nhàng:

– Cháu đi để trở thành một tu sĩ, Chúa muốn thế nên cháu sẽ vào tu viện tháng tới.

Ông Peter mở tròn mắt:

– Cháu sẽ là một linh mục sao?

Chàng vẫn từ tốn:

– Thưa ông, không đâu. Chỉ là một thầy dòng thôi, ông cầu nguyện cho cháu nhé!

Người đàn ông quá thất vọng. Không ai thay thế được Gioan Masias, một thanh niên khoẻ mạnh và khéo léo trong việc trông coi và chăm sóc đàn vật.

Có hai tu viện Đa Minh ở Lima, Tu Viện Mẹ Mân Côi (cũng gọi là tu viện thánh Đa Minh) và một tu viện nhỏ hơn dâng kính Thánh Nữ Maria Madalena. Các tu sĩ tu viện Madalena không có nhiều sinh hoạt ở ngoài như dạy học và giảng thuyết, nhưng dành nhiều thời giờ để cầu nguyện, chiêm niệm và làm việc sám hối. Bằng cách đó, các tu sĩ kéo phúc lành của Chúa cho họ và cho tha nhân.

Vào chiều ngày 22 tháng giêng năm 1622, Gioan từ già ông chủ trại để đi Lima. Khi ngọn tháp trắng của Tu viện hiện ra trước mặt, Gioan ngừng thở một hơi, ngẫm nghĩ và cầu nguyện: “Lạy thánh Gioan, hãy ở với con! Hãy giúp con nên thánh.”

Thầy Phaolô là người canh cổng ra đón người khách khi nghe tiếng chuông reo. Thầy nổi tiếng là một vị thánh, bạn thân của kẻ đau ốm và nghèo khó, và đã quen với Gioan Masias lâu rồi. Chính thầy đã khuyến khích Gioan đi tu. Khi thấy Gioan, khuôn mặt thầy trở nên rục rờ tươi vui. Vào đêm nay, khi bắt đầu ngày lễ kính thánh Raymond Penafort, người khách bạn này sẽ được mặc áo Dòng Đa Minh. Do đó thầy vui vẻ báo tin:

– Mọi sự đã sẵn sàng rồi. Hãy đi vào để tôi nói chuyện.

Gioan nhanh chóng bước vào căn nhà gỗ gần cổng nơi thầy Phaolô dành nhiều thời giờ để giúp đỡ các kẻ nghèo khó. Đi đằng sau, thầy Phaolô ngạc nhiên khi thấy Gioan không mặc bộ áo thường dùng. Chàng đi chân không và khoác tấm mền len thô cứng của một người ăn xin da đỏ. Thầy hỏi:

– Gioan, tại sao lại ăn mặc thế này?

Chàng thanh niên mỉm cười:

– Trông tôi khác lắm hả thầy? Trước khi rời bỏ trại chăn nuôi, tôi đã đánh đổi áo quần cho một người nghèo. Trông nó cũng còn mặc được, với cách này, dễ dàng chào từ biệt ông chủ đó mà.

Một cái nhìn trùi mẩn lộ trên vẻ mặt thầy Phaolô. Cũng mười năm về trước, thầy Phaolô đã đến tu viện này cùng một tâm tình dứt bỏ sự đời. Thầy không đem theo gì hết trừ ra tình yêu và sự nhiệt thành phụng sự Chúa.

Thầy Phaolô chưa kịp nói thêm thì cha Bê trên đã nhắn lời cho Gioan đi dự giờ kinh chiều. Thầy nói:

– Gioan, hãy đi. Đức vâng lời là sự quan trọng nhất trong đời sống tu sĩ đó.

Gioan gật đầu:

– Con hiểu, nhưng con đi một mình sao?

Thầy Phaolô mở cửa:

– Không, thầy sẽ dẫn con đi, gần 5 giờ chiều rồi. Con còn 7 tiếng đồng hồ nữa để suy nghĩ thêm, nếu con muốn đổi ý định.

Gioan nói:

– Thầy Phaolô, đừng đùa con.

Thầy nói:

– Được rồi, không tranh luận nữa. Thầy luôn cảm thấy con thuộc về Dòng rồi. Xin Chúa chúc lành cho con như đã chúc lành cho thầy mười năm trước đây.

Trước nửa đêm, các Thầy ở tu viện Thánh Madalena chỗi dậy đến nhà nguyện để đọc kinh sáng. Vì là ngày lễ đặc biệt của Dòng kinh Thánh Raymond Pernafor, bàn thờ được thắp sáng với 4 cây nến lớn. Các cha, các thầy vào chỗ ngồi, trong khi đó cha Bê trên Salvador Ramiez ngồi ở chiếc ghế đặt trước bàn thờ. Tất cả cộng đoàn im lặng cầu nguyện một lát. Rồi cha Bê trên làm hiệu bảo Gioan tiến lên.

Tất cả khuôn mặt mọi người đều rạng rỡ, họ hiểu rằng người khách mới đến sẽ dâng hiến cuộc đời mình cho Chúa.

Cha Bê trên cũng nghĩ như thế khi nhìn chàng trai quỳ gối trước mặt ngài. Cha từ tốn thẩm vấn:

– Con muốn xin điều gì?

Gioan đáp:

– Con xin lòng thương xót của Thiên Chúa và của cha.

Lúc đó một thầy dòng bước lên, tay mang bộ áo Dòng Đa Minh dây thắt lưng, và áo phép đen. Lúc này bộ áo của kẻ ăn xin được lột bỏ để rồi Gioan một tu sĩ mới đang phủ phục trước Bề trên. Nghi thức khiêm tốn này làm tâm hồn Gioan vui sướng, nó biểu hiện sự hư không trước hội nghị cộng đoàn. Cha Bề trên gõ nhẹ vào thành ghế làm hiệu, Gioan chỗi dậy, quỳ lên nghe những lời chúc mừng chàng. Sau đó là các thầy hát kinh Chúa Thánh Thần. Chàng rời chỗ và đi tới mỗi thầy để chúc hôn bình an. Chàng sung sướng quá. Từ nay, chàng sẽ không bao giờ phải lo lắng về tương lai, về nơi ở, về việc làm. Là tu sĩ có nghĩa là ý muốn của Bề trên thể hiện thánh ý Chúa.

Niềm vui còn kéo dài mãi suốt cả giờ hát Kinh sáng và kinh ban mai. Sau đó thầy chỗi dậy và cùng cộng đoàn trở về phòng riêng. Mới đi tới giữa cầu thang thì một sự đe dọa xảy ra. Một bàn tay rắn chắc nắm lấy vai thầy, thầy cố gắng bước đi nhưng không sao xô dịch được lấy một bước, thầy thì thầm: “Cái gì vậy?” Vì thầy biết lúc đó là giờ lặng ngắt, không ai được phép nói gì cả.

Không một câu trả lời, sợ hãi thầy quay đầu lại thì một giọng nói khàn đục đáng ghét rót vào tai thầy:

– Thầy nghĩ rằng thầy được sung sướng ở đây chứ, thầy Gioan. Cứ đợi mà xem. Đợi mà xem.

Kế tiếp là thầy cảm thấy mình bị đẩy vào phía trước. Thầy vội giữ thăng bằng nhưng trễ rồi, thầy ngã và đập đầu xuống đất.

Tội nghiệp Gioan! Thầy bị bầm tím và run rẩy, nhưng vẫn cố gắng chỗi dậy. Đúng là tiếng nói và hành động của ma quỷ muốn đe dọa thầy ngay từ đêm đầu tại tu viện Madalena, để thầy từ bỏ ơn gọi. Sợ hãi, vị tu sĩ trẻ tìm chàng chuỗi ở thắt lưng và kêu:

– “Giêsu! Maria! Giuse, xin bảo vệ con.”

Những lời kêu cứu này lập tức có kết quả. Tận đáy lòng, Gioan biết rằng ma

quỷ đã chuồn khỏi, vì nó không thể chịu được Danh Thánh Chúa hay nước thánh. Được an ủi như thế, Gioan tiếp tục đi lên cầu thang. Ngay khi tới phòng thầy lập tức chấm nước thánh làm dấu thánh giá cách kính cẩn và khiêm tốn. Rồi theo luật Dòng, thầy cởi giầy và lên giường ngủ. Thầy tự bảo: “Mình không mong tìm một đời sống tu để dài. Ma quỷ giận dữ vì mình quyết tâm trở nên thánh. Nhưng mình đâu có sợ. Lần tới nếu nó còn làm hại, mình sẽ xin Chúa giúp ngay.”

Chương VII: Người giữ cửa tu viện

Gioan có nhiều cơ hội tập kiên nhẫn trong những tuần đầu, vì ma quỷ thường xuyên quấy rối thầy. Các thầy khác thường thấy Gioan bị bầm tím ở mắt hay môi bị rách. Không cần giải thích thì ai cũng biết thầy Gioan bị ma quỷ tấn công đêm hôm trước. Các thầy hiểu rằng: thường ma quỷ làm việc rất tinh quái. Nó thường gây ra những thử thách và phiền toái để làm yếu niềm tin của con người đối với Chúa. Nhưng đối với thầy Gioan, tất cả lại khác hẳn. Vì nó không thể phá được tinh thần của thầy, nên nó làm hại thân xác.

Hầu như đêm nào thầy Gioan cũng phải chạm trán với quỷ ma, nên Bề trên cho phép đặt nhiều chén nước thánh trong tu viện và đốt nến thánh ở cầu thang. Thầy cũng phải xin sự trợ giúp trong khi chiến đấu với hoả ngục. Điều này làm thầy rất ngại ngùng, vì thầy chẳng bao giờ muốn ai để ý tới.

Một sáng nọ, thầy Phaolô thấy những vết bầm tím mới trên mặt Gioan, thầy nói:

– Gioan, đừng lo lắng nhiều. Thầy Martino De Porres cũng bị nhiều rắc rối với quỷ dữ, và thầy ấy thực là vị thánh.

Gioan hỏi:

– Con đã nghe về thầy Martino. Vậy thầy sống trong tu viện khác hả?

Thầy Phaolô gật đầu:

– Đúng thế, thầy ấy ở Tu viện Thánh Đa Minh từ khi lên 15 tuổi. Tới nay có lẽ 28 năm rồi. Tôi nói cho con biết ở Peru không có ai vĩ đại hơn Martino de Porres. Con sẽ biết rõ về thầy hơn sau này.

Nhưng nhiều tháng ngày qua đi và Gioan chẳng có dịp nào gặp thầy Martino. Công việc hàng ngày của thầy đã chiếm hết thời giờ rồi. Bề trên đặt thầy phụ giúp thầy Phaolô, lo cho các người nghèo. Mỗi sáng, thầy đến ngôi nhà nhỏ gần cổng tu viện chuẩn bị đồ ăn, quần áo để phát cho người nghèo sau cơm trưa.

Gioan rất thích công việc này. Hơn nữa, thầy rất kính mến thầy Phaolô, người mà thầy tin là một vị thánh. Ngay từ đầu, thầy Phaolô đã cho Gioan biết về mình. Thầy nói đời sống thầy trước khi vào tu viện thì không tốt. Ở Tây Ban Nha, thầy là thanh niên Ferdinand Palomeque, đã sống trong truy lạc. Nhờ tình thương Chúa mà thầy được cứu vớt. Rồi đôi mắt long lanh giọt lệ, thầy Phaolô kể rằng khi thầy đến Tân Thế Giới, Chúa đã ban cho thầy ơn gọi tu sĩ:

– Gioan ơi! Tôi không xứng đáng chút nào.

Gioan cảm thấy khó mà tin lời chia sẻ đó. Thầy Phaolô vào dòng cách đây 11 năm về trước, và thầy đã trải qua rất nhiều thử thách trước khi bề trên tin rằng thầy có ơn gọi làm tu sĩ thực sự. Thời gian ở tập viện của thầy tăng gấp đôi, vì thầy bị di chuyển đi nhiều nơi trước khi nhận công tác canh cửa. Tuy nhiên, sau này mọi người đồng ý là sự trở lại của Phaolô thật là chân thành, đến nỗi có nhiều người xác quyết rằng lời cầu của thầy Phaolô rất có thần thế. Có những người cảm thấy sức nóng lạ thường phát từ con tim thầy, họ tin rằng đó là tình yêu nóng cháy của thầy đối với Chúa và các linh hồn.

Một ngày, cha Bề Trên gọi Gioan vào phòng và báo rằng tuần tới, Thầy sẽ tuyên khấn vĩnh viễn trong dòng:

– Con đã là một tập sinh tuyệt vời, do đó việc tuyên khấn là đương nhiên rồi, Gioan ạ!

Gioan ngạc nhiên:

– Con không xứng đáng. Thầy Phaolô đã phải sống thời gian tập gấp đôi và thầy ấy thực là vị thánh.

Cha Bề trên như không quan tâm đến vấn đề đó. Cha tiếp:

– Con sẽ tuyên khấn vào ngày 25 tháng Giêng 1623, lúc đó con bao nhiêu tuổi?

Gioan đáp:

– Gần trọn 38 tuổi cha ạ!

Cha nói:

– Tốt! cha vui mừng vì con hiếu ... Con trở về nhiệm vụ đi. Cám ơn con đã nói chuyện với cha.

Những ngày kế tiếp rất bận rộn. Ngoài công tác phải thi hành, Gioan còn chuẩn bị để tuyên khẩn. Thầy cầu nguyện: “Lạy Chúa! Xin giúp con trung thành với lời hứa ... Xin cho con nên mạnh mẽ trong sức mạnh của Chúa, và giúp con biết giúp đỡ tha nhân hơn.”

Lời cầu đó thật là cần thiết, vì sau khi tuyên khẩn một năm, thầy có bị một vết thương ở một đầu gối. Thầy được sai tới sống ở miền núi để chữa khỏi nhiễm trùng. Hai tháng sau khi trở về, thì thầy Phaolô không còn nữa. Vị thánh ấy được chuyển tới tu viện Thánh Đa Minh, một tu viện rộng rãi hơn ở Lima.

Vài phút sau, khi Gioan về tới tu viện, thầy được báo là thầy trở nên người gác cổng thay thế thầy Phaolô, và coi sóc hơn hai trăm người nghèo khó đến Tu viện mỗi ngày. Tội nghiệp thầy! Người bạn tốt đã đi khỏi, và thầy mới là tu sĩ được hai năm trước mà thôi. Thầy đóng cổng lại, rồi đóng cửa phòng và quỳ trước ảnh Thánh Giá như người bạn cũ đã từng làm. Thầy kêu lên:

– Thánh Gioan! Xin hãy dạy bảo con chứ!

Thời gian trôi, con chim hoàng anh ở trong lồng của Thầy Gioan bắt đầu ca hát véo von. Các tu sĩ vào nhà thờ hát kinh nguyện rồi đi làm việc. Gioan vẫn còn cầu nguyện thành tín và van nài như người con tín thác hoàn toàn vào cha mình:

– Chúa ơi, Chúa cho con công việc mới, và Chúa để con một mình không giúp đỡ sao?

Thình lình một tư tưởng loé ra trong óc. Tại sao mình không xin những người giàu có giúp đỡ quần áo, thực phẩm và tiền bạc nhỉ? Thình thoảng thầy Phaolô cũng làm thế và luôn luôn thành công. Chắc chắn bác sĩ Balthazar Carrasco sẽ giúp. Rồi Peter Ramirez và cô em Beatrice, cả Antony Alarcon và Peter Garate. Thầy nghĩ: “Mình sẽ viết thư tới những người đó, giải thích cho họ về nỗi lo lắng trước số đông kẻ nghèo khó như vậy.”

Thầy đứng dậy thở ra nhẹ nhõm. Viết 5 lá thư không phải dễ, vì thầy không được đi học nên bút giấy không phải là dụng cụ dễ dàng cho thầy. Nhưng thầy không lo lắng, vì Chúa ban vị thánh tông đồ giúp thầy.

Mới được nửa lá thư thứ hai thì chuông rung, báo hiệu có người cần đến. Thầy nhanh chóng ra mở cửa. Một người đàn bà rách rưới đứng đó và khóc nức nở, lập tức nhu cầu viết thư biến mất khỏi đầu. Thầy hỏi:

– Bà có chuyện gì vậy? Bà có ốm không?

Người đàn bà lắc đầu, rồi lặn xuống đất với giọng thống thiết:

– Không, thưa thầy, tôi chỉ muốn có một áo khoác. Áo khoác nào cũng được, cũ hay bản không sao cả.

Thầy yên ủi bà và nhắc bà đứng lên:

– Đừng lo, tôi chẳng có một cái áo khoác phụ nữ nào cả, nhưng tôi sẽ kiếm cho. Tôi sẽ viết thư cho một người mà tôi biết họ sẽ ...

Lúc này người đàn bà khóc to hơn:

– Không, thầy Gioan, tôi cần có một cái ngay bây giờ. Hai đứa con gái tôi không có cái nào cả ... và chúng không thể đi lễ ... Vì thế tôi xấu hổ vì bất hạnh quá.

Cứ thế, thầy được nghe cả câu chuyện về bà. Bà là một goá phụ không có lấy một xu. Bà phải mượn áo quần của người láng giềng để tới tu viện Madalena. Các con bà mong mỏi và hy vọng rằng bà sẽ đem về một cái khoác cho chúng.

Tâm hồn Gioan cảm thấy đau đớn khi nghe biết về sự túng quẫn, khốn khó này. Thầy nói chậm rãi:

– Tôi sẽ kiếm áo khoác cho bà, nhưng phải có thời giờ đã. Hay là ngày mai bà trở lại đây ...

Người đàn bà thất vọng:

– Tôi không rời bỏ đây cho đến khi thầy giúp tôi. Thầy ơi! Hãy cho tôi một cái áo khoác đem về cho con, vì Danh Chúa, xin đừng bỏ tôi.

Chỉ vài phút thầy đã tới gần bàn ở trong phòng riêng, thỉnh thoảng thầy bỏ quà cáp vào đó dành cho người nghèo để rồi lúc sau phân phát cho những người đến cổng. Thầy thầm thì:

– Lạy thánh Gioan, xin cho con tìm ra một cái áo khoác. Con chắc chắn chỉ có quần áo đàn ông ở đây, nhưng có lẽ, khi con đi khỏi ...

Bất chợt, trái tim thầy rộn lên vui mừng. Một cái áo khoác đàn bà được gấp gọn gàng nằm chình ình ở trên đồng quần áo. Và là một cái mới toanh. Những giọt nước mắt tạ ơn ứa tràn khi thầy quỳ gối xuống. Làm người canh cổng mà lo lắng thì thật là dại dột.

Chương VIII: Các vị thánh Mỹ Châu

Chẳng bao lâu, cộng đoàn nhận ra Gioan là người xứng đáng thay thế Phaolô. Trường hợp của người đàn bà cần cái áo khoác đã được Cha Gozaler de Guzman làm chứng. Vị linh mục này không thể làm ngơ khi thấy Chúa đã nghe lời cầu của thầy tu sĩ này. Cha nói với Bề trên:

– Chúng ta có một kho tàng thực sự ở nơi thầy Gioan Masias. Con nghĩ Tân Thế Giới đã tìm thấy một vị thánh khác chính là thầy.

Cha Bề trên gật đầu, ngài nhắc lại cuộc đàm thoại trước đây với Gioan. Cuộc đàm thoại rất ý nghĩa khi đề cập về đề tài Nhiệm Thể Đức Kitô. Cha nói:

– Tâm hồn thánh này nghĩ rằng, mỗi chúng ta là một vòng móc của một sợi chuyền. Mỗi vòng móc đều được nối liền với nhau. Nếu một móc yếu đi, nó làm cả sợi dây yếu mặc dù cái khoá cứng cáp. Lúc đó chiến tranh và bách hại sẽ xảy đến. Cha nghĩ thế nào về tư tưởng này?

Vị Linh mục im lặng một lát rồi nói:

– Nhưng làm thế nào mà một thầy tu sĩ không có học lại biết được những điều như thế?

Cha Bề Trên mỉm cười:

– Thầy ấy học nơi thầy Phaolô. Nhưng tôi tin rằng Gioan đã có những tư tưởng đó, và vì khiêm tốn nên thầy ấy đã luôn im lặng. Sự khôn ngoan đích thực là hoa trái là việc cầu nguyện, và thầy Gioan thì luôn nguyện cầu. Cha có thấy rõ điều này không?

Cha Gozalez đồng ý rằng thầy Gioan nghỉ rất ít, để dành giờ cầu nguyện. Thông thường thầy rung chuông và nửa đêm báo hiệu cho các tu sĩ lên nhà nguyện. Ban sáng cũng vậy, lần nữa các tu sĩ đi ca hát Thánh Vịnh ngợi khen Chúa. Trong khoảng thời gian đó, Gioan một là phân phát thực phẩm, áo quần cho người nghèo, hai là thầy ở nguyện đường quỳ cầu nguyện.

Mặc dù thầy chẳng có lúc nào rảnh, nhưng cũng học biết rõ về lịch sử Peru,

quốc gia mà Thầy đang sống. Khi còn là cậu bé, thầy biết rằng đa số người ta rời bỏ Âu Châu tìm đến Tân Thế Giới để tìm kiếm tiền bạc ở dãy núi Andes. Dãy núi trùng trùng điệp điệp chạy dọc miền Nam Mỹ có những mỏ vàng, bạc. Hàng trăm người đã trở nên giàu có chỉ cần qua một đêm bằng việc tìm được vàng ở đó.

Tuy nhiên, Gioan chỉ quan tâm đến hai người Tây Ban Nha, những người không đi tìm vàng, nhưng họ tới đất mới để cứu các linh hồn. Họ đã làm điều tốt cho dân bản xứ này. Đó là Đức Tổng Giám Mục ở Lima, Turribius Alphonusus de Mogrovejo, ngài qua đời năm 1606. Kế đó là một nhà truyền giáo dòng Phanxicô, Cha Phanxicô (Francis) Solano, qua đời năm 1610. Ngoài ra có một cô gái bản xứ người Peru, cũng đạt tới sự thánh thiện, đó là Rose de Flores, Dòng Ba Đaminh, qua đời năm 1617. Một ngày kia, Gioan nói với cha Bề trên:

– Con ước được biết về những con người tuyệt vời này. Tiếc rằng con đến Lima sau khi họ đã qua đi hết rồi.

Cha Bề trên đồng ý, rồi nhìn thầy dò ý:

– Thầy Gioan, tôi muốn xin thầy một điều.

Thầy nói:

– Thưa Cha, điều gì đó?

Cha hỏi:

– Thầy có khoẻ mạnh không? Đầu gối thầy khỏi hẳn chưa?

Gioan ngạc nhiên về sự lo lắng của cha, thầy vui vẻ nói:

– Cha đã cho con đi lên miền núi nghỉ ngơi hai tháng, và con đã không trở về cho đến khi vết thương lành hẳn. Con thực sự cảm thấy khoẻ mạnh. Và con yêu thích công việc cha trao cho con.

Cha Bề trên cảm thấy thoải mái:

– Được, tôi tin thầy. Nhưng đừng cảm thấy buồn khi thỉnh thoảng có ngày

nghi ngơi nhé. Thầy nghĩ sao, nếu mỗi tháng sẽ nghỉ vào ngày mùng 10?

Gioan rất cảm động vì sự đề nghị của cha. Thầy không muốn trở nên tu sĩ để hưởng đời sống dễ dãi, nhưng để làm việc phục vụ, cầu nguyện và sám hối, cầu cho các linh hồn được cứu rỗi. Tuy nhiên, không phải lo lắng gì, Bề trên đã muốn thầy mỗi tháng có một ngày nghỉ dành cho những nhu cầu riêng cho chính mình. Vâng lời là nhân đức chính yếu, thầy nói giọng biết ơn:

– Con cảm ơn cha Bề trên. Thật tốt nếu thỉnh thoảng có một ngày dành cho chính mình.

Ngày nghỉ đầu tiên của thầy đúng vào ngày 10 tháng 2 năm 1624. Hôm đó, Đan Viện Thánh Catalina là nơi đầu tiên của các nữ Đan sĩ Đaminh được làm phép. Đêm hôm trước, thầy Gioan đã xếp đặt cho hai thầy khác trông coi người nghèo khi thầy đi vắng. Rồi sáng sớm hôm sau, thầy khởi hành đi tới Đan viện mới.

Khi cuộc bộ, tâm trí thầy miên man với nhiều tư tưởng. Điều chính là vấn đề các thánh ở Mỹ Châu. Thầy nhớ lại nhiều thế kỷ trước đây, Âu Châu có nhiều vị thánh. Rồi các nơi xa xôi ở Phi Châu và Á Châu cũng được chứng kiến các đấng thánh. Còn Mỹ Châu? Không nghi ngờ rằng Đức Tổng Giám Mục Turribius, Cha Francis Solano và Rosa de Flores là các vị thánh, nhưng ba vị chưa đủ cho cả Tây Bán Cầu. Còn cần rất nhiều vị thánh để cứu các linh hồn ở đó. Gioan nài xin: “Lạy Chúa! Hãy cho con trở nên một trong các vị thánh này. Hãy dạy con điều con phải làm để giúp đồng bào, và cho con sức mạnh để thi hành điều đó.”

Các tư tưởng tràn ngập thầy đến nỗi thầy không biết mình đã tới tu viện Thánh Catalina rồi. Thành linh một bàn tay đặt nhẹ nhàng trên vai thầy làm thầy tỉnh lại. Thầy quay đầu nhìn xung quanh, một thầy da đen khoảng 45 tuổi, mặc áo dòng Đaminh đang đứng bên cạnh và mỉm cười rất thân thiện. Lập tức thầy biết đó là thầy Martino de Porres, một tu sĩ thánh thiện ở tu viện Thánh Đaminh, người mà mọi người đau ốm nghèo khó đều yêu mến thầy. Thầy Gioan vội nói:

– Ô thầy Martino, tôi không hy vọng được gặp thầy ở đây.

Thầy da đen mỉm cười:

– Cha Bề trên bảo tôi tới đây. Thầy xem hôm nay là ngày tuyệt vời của Dòng. Đan viện dành cho các Nữ Đan sĩ Đaminh theo lời tiên đoán của Rosa đã trở thành hiện thực.

Gioan gật đầu, thầm nghĩ mình may mắn được gặp thầy Martino và nói:

– Còn sớm thầy Martino ạ! Có lẽ chúng ta có đủ giờ để nói chuyện một chút, tôi có nhiều điều muốn nói với thầy.

Thầy Martino chỉ vào một chỗ trống nơi đó dẫn vào vườn của Đan Viện, nói:

– Được rồi! Tôi nghĩ ở đó không ai quấy rầy chúng ta được.

Thế là họ ngồi với nhau được nửa tiếng đồng hồ, không bị tiếng động ồn ào ở đường phố dội tới. Thầy Martino kê ra các tên của những người cần lời cầu ... Gioan đáp:

– Dĩ nhiên tôi sẽ cầu cho họ. Nhưng thầy Martino cũng nhớ cầu cho những kẻ khó nghèo đến tu viện Madalena mỗi ngày nhé.

Chương IX: Người bạn cần giúp đỡ

Hai người bạn được một ngày sung sướng với nhau. Sau buổi lễ ở Đan viện mới, họ cùng nhau đi tới tu viện Thánh Đa Minh cầu nguyện trước một thánh Rosa de Flores. Rồi đi thăm mộ cha Phanxicô Solano. Sau đó, họ tới nhà thờ chánh toà viếng mộ Đức Tổng Giám Mục Turribius. Nhớ lại mình được ngày nghỉ, thầy Martino đề nghị họ đi dạo trên một ngọn đồi, thưởng thức không khí trong lành, xem đồi và và Oliva mà thầy Martino trông để giúp người nghèo.

Buổi chiều còn lại, hai người ngồi yên lặng bên nhau. Bên dưới đồi là thành phố Lima rộng lớn, thành lập năm 1535 do Don Francisco Pizarro. Đó là thành phố của vàng bạc, quyền thế và cũng là của các thánh và đau khổ nữa. Khi nhìn quang cảnh nơi chôn nhau cắt rốn của mình, thầy Martino thầm thì:

– Có lẽ một ngày nào đó sẽ trở nên chỗ hành hương chẳng? Vì Đức Tổng Giám Mục Turribius, Cha Phanxicô Solano và Rosa được chôn ở đây.

Gioan thầm nghĩ: “Chắc chắn một vị thánh nữa sẽ được chôn cất ở đây. Đó là bạn, một người bạn tốt.” Nhưng Gioan không dám nói ra ý tưởng này kẻo thầy Martino cảm thấy bối rối. Rồi, Gioan đáp lại thầy Martino:

– Đúng, Lima là thành phố lớn. Tôi cảm thấy thực sự sung sướng sống ở đây.

Vài giờ nữa trôi qua nhanh chóng, mặt trời đã ngả về phương Tây. Họ biết rằng đã đến giờ phải ra về, vì trời tối rất nhanh, Gioan nói:

– Bạn phải đến và thăm tôi sớm. Bạn có hứa điều này không?

Thầy Martino gật đầu:

– Tôi vui mừng đi thăm bạn lần tới. Cách đây 4 tuần nữa nhỉ?

Gioan hỏi:

– Đúng vậy, ngày 10 tháng Ba. Xin Chúa ở với bạn luôn!

Thầy Martino nhẹ nhàng:

– Và ở cùng bạn nữa, đừng quên cầu cho các bạn hữu và tôi nhé.

Họ chia tay, thầy Martino đi về hướng Nam trở về tu viện thánh Đa Minh, còn Gioan nhắm hướng Đông về tu viện thánh Madalena, và thầy bắt đầu lần chuỗi.

Mới đi được quãng ngắn, thầy nghe thấy tiếng khóc của một đứa bé đầu đây, nên ngừng lại và tìm kiếm. Thầy gọi:

– Con ở đâu vậy? Đừng sợ, ta đến giúp con.

Một lúc trong yên lặng, rồi tiếng nức nở lại vang lên. Gioan nhận ra đứa bé ở cách xa vài thước. Thầy vội vã đi tới và gặp một đứa trẻ trai da đen khoảng 9 tuổi, gầy gò và khoác tấm vải rách dơ bẩn từ trong bóng tối của một lối đi vào một căn nhà bỏ hoang, nó nhìn lên thầy cách sợ hãi, tru trếu:

– Đừng đánh tôi. Tôi không làm gì sai trái cả.

Gioan mỉm cười:

– Cháu bé ơi! Tôi không đánh đấm gì đâu. Nhưng tại sao cháu không về nhà. Trời đã tối và trẻ con không nên ở ngoài phố.

Cậu bé vẫn nức nở:

– Cháu không có nhà. Cháu đi xin ăn hôm nay ở tu viện mới, nhưng chẳng ai cho cháu cả, nên cháu đói và mệt quá.

Gioan im lặng. Thầy đã thấy rõ cảnh cực kỳ giàu có, và cực kỳ nghèo đói đã xuất hiện ở Lima hàng trăm năm rồi ... Thầy hỏi:

– Tên cháu là gì?

Nó thưa:

– Peter.

Thầy tiếp:

– Cháu được Rửa tội chưa? Cháu có nghe về Chúa bao giờ không?

Nó đáp:

– Không.

Thầy nắm lấy bàn tay lạnh lẽo của nó:

– Được, đi với thầy, thầy sẽ dạy cho. Đừng sợ, Peter. Cháu sẽ được bữa ăn ngon và quần áo để mặc.

Cả hai cùng đi, cậu bé rất yếu vì đói. Gioan nhớ rằng ở tu viện Madalena chẳng có bộ nào vừa cỡ cho Peter cả. Thầy tự nghĩ: “Mình sẽ đi tới tiệm. Chắc có người chủ tiệm nào đó sẽ giúp mình.”

Không may tất cả các tiệm đều đóng cửa. Lễ làm phép tu viện mới trở thành ngày lễ nghỉ của thành phố. Chỉ có một tiệm lớn mở cửa, đó là tiệm của một người rất giàu có, Don Franciso de Bustamante. Gioan nói:

– Vào đây, Peter. Thầy sẽ kiếm cho con bộ đồ tốt!

Đứa bé kéo tay thầy lại:

– Đừng vào tiệm này, con van thầy.

Giọng nói của nó tỏ rõ sự sợ hãi thực sự, và Gioan bối rối. Thầy phải làm gì bây giờ! Thầy không thể để nó ngồi ngoài đường giá lạnh, và cũng không thể có cho nó bộ đồ vừa vặn. Thầy đề nghị:

– Vây con có muốn núp dưới áo choàng của thầy không? Không ai thấy con và con sẽ được che ấm áp.

Đứa bé ngần ngại. Rồi nó mỉm cười:

– Được, thầy ạ!

Và nó chui vào trong áo choàng đen của thầy.

Khốn thay, Don Francisco là một ông chủ khó tính. Ông chưa hề nghe biết về thầy Gioan Masias. Khi nghe thầy hỏi về bộ quần áo cho một đứa bé, giống như xin cho một trẻ nghèo, ông rống lên:

– Thầy điên hả? Tôi không làm việc bác ái, tôi không có giờ để nói với thầy. Xem tôi bận rộn với công việc thế nào rồi!

Gioan vẫn tiếp tục:

– Chắc chắn ông có chút gì giúp chứ? Tấm vải len chẳng hạn, một miếng nhỏ cho một đứa bé trai ấy mà.

Ông gằn giọng:

– Đứa con trai? Nó đâu?

Gioan mỉm cười, kéo mép áo choàng để lộ thẳng bé:

– Cậu bé này, tên nó là Peter.

Khi ông nhìn thấy đứa bé. Nó nhìn ông cách sợ hãi, khuôn mặt ông trở nên dữ tợn:

– Đứa trẻ da đen! Đứa trẻ da đen ăn mày ở trong tiệm tôi.

Gioan bào chữa:

– Một đứa trẻ với một linh hồn bất tử. Nó xin ông giúp vì Danh Chúa. Chắc chắn ông không thể từ chối được.

Như đã định, Don Francisco rời chỗ tính tiền, mở hé cửa và rút lên:

– Ra khỏi đây. Còn thầy, thầy nên làm điều gì có ý nghĩa hơn là đi làm phúc.

Không một lời với ông chủ, Gioan cúi đầu cách khiêm tốn dẫn đứa bé ra khỏi tiệm, thầy nói với nó:

– Đừng sợ con ạ.

Rồi thầy quàng áo trên mình nó nói tiếp:

– Con sẽ có đủ áo quần khi tới tu viện. Ông chủ tiệm này sẽ không bao giờ quên những gì đã xảy ra tối nay.

Lời Gioan nói rất đúng. Những ngày sau đó Don Francisco nhận ra rằng dù hàng hoá của ông vẫn thế, giá cả và chất lượng cũng y nguyên, nhưng chẳng một ai đến mua hết. Các khách hàng quen thuộc của ông đều tới các cửa tiệm khác để mua bán mà không có lời giải thích lại. Ông chủ trở nên lo lắng nói với một người bạn:

– Tôi không hiểu được. Nếu cứ thế này, chỉ một năm nữa là tôi vỡ nợ mất.

Người bạn này đồng ý, ông suy nghĩ và hỏi Don Francisco xem ông có nhớ ai là người đã vào tiệm ông lần cuối cùng. Ông chủ lẩm bẩm:

– Dĩ nhiên tôi nhớ chứ, một thầy dòng Đa Minh.

Người bạn hỏi thêm:

– Tên thầy ấy là gì?

Chủ đáp:

– Thầy Gioan Masias, người coi giữ cổng nhà Dòng Thánh Madalena.

Người bạn hỏi tiếp:

– Vậy anh có làm phúc cách đại lượng cho thầy ấy không?

Ông chủ ngần ngừ, lắc đầu:

– Không, tôi nói thầy Gioan hãy ra khỏi tiệm, đừng quấy rầy tôi, vì tội bạn bị và việc bác ái thì quá sức tôi. Ngoài ra thầy Gioan lại đem theo một đứa bé da đen bẩn thỉu, coi như nó có thể ăn cắp bất cứ khi nào tôi quay đi. Như thế, tại sao mà tôi không mời hai người ra khỏi tiệm được?

Ông bạn sợ hãi trước lời biện bạch kia, và cho Don Francisco biết rằng ông sẽ không gặp may mắn vì sự đối xử tồi tệ đối với người của Chúa. Ông nghiêm

trang:

– Tốt hơn ông nên đi tới tu viện Madalena lập tức, và xin thứ lỗi, có thể thầy sẽ xót thương ông, và xin Chúa giữ lại các khách hàng cho ông.

Don Francisco không ngại phải xin lỗi vì sợ công việc làm ăn thất bại, nên ông lấy hết can đảm tìm đến Gioan và đặt trước thầy Gioan một ít vải len tốt. Ông nói cách ấp úng, không dám, ngửa mặt lên:

– Xin thầy tha lỗi cho tôi đã không tốt với thầy trước đây. Tôi đã không biết điều ...

Thầy Gioan hơi mỉm cười khi nhìn thấy ông chủ tiệm đang run rẩy. Thầy nói:

– Cám ơn ông. Đây là số vải tôi cần cho các bạn tôi.

Lời này gây phấn khởi cho ông khách:

– Thầy thực sự tha thứ cho tôi chứ? Và thầy cầu nguyện cho việc buôn bán của tôi thành công chứ!

Gioan gật đầu:

– Tôi sẽ nhớ bạn, không những bạn sẽ thành công trong việc buôn bán. Nhưng tôi còn xin Chúa ban cho ông một ân huệ cao cả nhất nữa kia.

Ông chủ tiệm mở to mắt:

– Thầy nói sao? Đó là ân huệ gì?

Thầy vui vẻ:

– Đó là ông được cứu rỗi. Vì nếu như có sống cả ngàn năm nữa, thì chẳng có việc gì quan trọng hơn công việc này.

Ông chủ tiệm có chút thất vọng, ông nghĩ rằng: ân huệ lớn phải là hoặc sức khoẻ, hay địa vị cao trong xã hội. Nhưng ông không dám phàn nàn thêm, chỉ nói lời cảm ơn và xin cầu nguyện. Ông hứa:

– Tôi sẽ trở lại. Nếu thầy cần bất cứ cái gì, hãy cho tôi biết, tiệm tôi lớn nhất ở Lima mà!

Thầy Gioan đồng ý, nhưng trái tim thầy vẫn cảm thấy buồn, vì ông ta vẫn không hiểu biết về vấn đề yêu thương kẻ nghèo, người da đỏ, người da đen ... Vì thế, thầy nghĩ rằng thầy sẽ phải cầu nguyện cho người đàn ông kém may mắn này.

Đêm đó, thầy coi công tu viện quỳ một mình trước Thánh Thể, và định lấy chuỗi để lần hạt cầu cho Don Francisco de Bustanant. Bất chợt những âm thanh nhỏ nhẹ và sâu muộn từ đâu vẳng tới, dường như từ hướng ở bàn thờ chính.

Thầy ngược mắt lên, Nhà Nguyện vẫn tối, chỉ trừ ở đèn Thánh một ngọn nến hồng đang chập chờn và mỗi đèn Thánh có một cây nến nhỏ đang cháy. Thầy khẽ hỏi:

– Ai đó, ai đang ở đây?

Lập tức, như tiếng một đạo binh các người sùng kính van xin, và thầy thấy hình dáng một đám đông người ở trong bóng tối:

– Thầy Gioan thầy là bạn của các kẻ nghèo khổ bệnh tật, hãy là bạn của chúng tôi nữa. Hãy làm cho chúng tôi xứng đáng là bạn của Chúa và các Thánh.

Thầy Trợ Sĩ choáng váng, hàng trăm đàn ông, đàn bà, trẻ em đang ở chung quanh bàn thờ. Mỗi khuôn mặt đều có dấu cô đơn và đau đớn.

Chương X: Các bạn mới của Thầy Gioan

Không cần chờ đợi lâu thầy Gioan hiểu rằng đó là các linh hồn đau khổ trong luyện ngục. Nhờ lòng Chúa thương xót, đôi mắt nhân loại của Gioan được nhìn thấy họ, nhìn nỗi đau khổ và sự khát khao được lên Thiên đàng của họ. Thầy nhanh chóng đáp:

– “Các bạn của tôi, tôi sẽ cố gắng cứu giúp các bạn. Tôi sẽ dành cho các bạn mọi công nghiệp, lời cầu và chịu đau khổ của tôi.” Cả đám người trong đêm tối đồng thanh kêu lên:

– “Xin Chúa chúc lành cho thầy Gioan, và những ai nhớ đến chúng tôi.”

Thầy Gioan chìm đắm vào Kinh Mân Côi. Các linh hồn vẫn còn hiện ra với thầy. Họ đã có sự thay đổi nhiều. Sự đau đớn và cô đơn không còn hiện trên mặt các linh hồn này nữa. Họ được tắm trong ánh sáng vinh quang, Gioan suy nghĩ các món nợ các linh hồn ấy đã trả xong, và bây giờ họ xứng đáng vào Thiên đàng. Rồi thầy lại chìm sâu vào cầu nguyện. Chẳng bao lâu, mọi người ở tu viện Madalena hiểu rằng thầy Gioan luôn cầu nguyện, giúp đỡ các linh hồn. Một việc thực hành mà thầy quả quyết rằng đó là sự giúp đỡ to lớn cho những người đau khổ vô hình. Thầy dâng hằng trăm lần những lời cầu nguyện ngắn khi đang làm việc để cầu cho họ. Nhất là thầy dâng Thánh Lễ Misa. Đó là lời cầu tuyệt vời nhất. Không ngày nào qua đi mà thầy không kết hiệp với linh mục dâng lễ, van xin Chúa trên trời, nhờ công nghiệp của Chúa Giêsu, thương đến linh hồn nơi luyện ngục.

Ngày qua ngày, người ta kháo với nhau về những việc phi thường thầy Gioan đã thực hiện để cứu giúp cả người giàu lẫn người nghèo. Trong số đó có, một thanh niên tên là Alonso Martin de Orrelana, đang sống ở Lima, nhưng chưa trở nên giàu có như những người Tây Ban Nha khác. Lúc này chàng có ý định đi Tây Ban Nha để thiết lập việc buôn bán. Nhưng trước khi nghĩ tới việc ra đi, chàng tới gặp thầy Gioan để xin phép lành. Chàng nói:

– Hai ngày nữa tàu của con sẽ nhổ neo tại Callao. Xin thầy cầu cho chuyến đi được bình an, và con sẽ kiếm thêm được lợi tức!

Gioan liếc nhìn Alonso, chàng khoảng hơn 30 tuổi, và rõ ràng chàng là một

người hiền lành thật thà, không có sự gian dối. Và đúng thật chàng đi để kinh doanh. Vì thế Gioan không ngần ngại cho lời khuyên:

– Đừng đi nữa, không có gì là may mắn đâu.

Alonso không thể tin lời đó. Đừng đi nữa sau khi chàng đã vất vả mấy tuần lễ chuẩn bị mọi sự, và chật ních người cùng đi. Chàng nói cách buồn sâu:

– Con không hiểu thầy nói gì, ông Don Francisco cũng đi, và nhiều nhân vật quan trọng khác cũng đi, chắc là phải tốt thôi.

Thầy Gioan ngẫm nghĩ:

– Ông Don Francisco cùng đi nữa sao?

Alonso gật đầu:

– Dạ vâng, và thầy biết ông ấy đi cho việc kinh doanh. Con muốn được làm quen với ông và có lẽ ông sẽ giới thiệu con với những bạn bè giàu có của ông ở Tây Ban Nha. Thầy xem, con chỉ làm với những người tốt.

Lần nữa, Gioan lắc đầu:

– Hoãn chuyển đi và nói Don Francisco hoãn nữa. Làm ơn đưa tin này cho ông ấy nội ngày hôm nay.

Nỗi vui mừng của Alonso xẹp xuống khi nghe những lời này. Chàng muốn giải thích thêm nhưng không nói thêm được nữa. Nhìn thấy chàng quá thất vọng, Gioan an ủi:

– Đừng nản nếu con muốn có cuộc sống tốt, hãy đầu tư tiền bạc ở Lima này. Mua một cửa tiệm nhỏ và mở tiệm bánh. Rồi xem may mắn sẽ thay đổi tất cả?

Lời nói của Gioan chẳng làm mát lòng Alonso phần nào. Chàng chẳng biết nghề làm bánh. Có lẽ tốt hơn nên đi Tây Ban Nha với ông Don Francisco với một số người khác. Chàng đến để xin thầy Gioan ban phép lành, nhưng không những không nhận được phép lành, thầy lại còn bảo chàng trở lên người làm bánh. Bất ngờ chàng trở kêu lên:

– Cầu cho con thầy ơi! Ma quỷ đang cố gắng thuyết phục con chống lại ý nghĩ của thầy?

Gioan mỉm cười, thầy biết trong lòng cuộc giảng co xảy ra trong lòng người bạn, thầy trả lời:

– Thầy cầu cho con. Có một điều thầy xin là con hãy đi ngay tới nhà Don Francisco và nói ông ta không thể làm cuộc hành trình này. Con có bằng lòng đi không?

Người thanh niên thở dài:

– Dạ được, nếu đó là điều thầy muốn.

Thật lạ, sự thất vọng của Alonso tan biến hoàn toàn khi anh đi tới nhà Don Francisco. Vừa tới nơi, anh thấy buồn cười là tại sao có một điều là mình chẳng bao giờ nghĩ tới. Vợ anh, Gertrude là một người nấu ăn giỏi, trong khi đó mọi người đều có nhu cầu phải ăn uống. Không có lý do gì rằng cả hai vợ chồng không thể mở ra một tiệm bánh. Dĩ nhiên ban đầu chỉ là một tiệm nhỏ chỉ bán bánh, nhưng sau này có thể mở rộng với nhiều thứ hàng khác, và rồi có thể thành chỗ buôn bán lớn hơn. Chàng thầm nghĩ cách thích thú: “Mình sẽ về và nói với Gertrude ngay, chắc cô nàng sẽ rất thích nữa.”

Nhưng chàng sức nhớ mình phải vào nói với Don Francisco như lời thầy Gioan. Chàng đi ngay tới nhà Don Francisco và nói ông ta hoãn cuộc hành trình. Chàng thầm cầu nguyện: “Xin Chúa giúp con nói sao cho vừa lòng ông ta, con chắc rằng Don Francisco cũng sẽ được những may mắn, nếu ông biết nghe lời khuyên nhủ của thầy Gioan.”

Ngay chính lúc Alonso bước vào tiệm của Don Francisco, tại tu viện thánh Madalena, thầy Gioan gặp một người khách đặc biệt, đó là thuyền trưởng Michael de Espina. Ông ta đến để nói với thầy về 2 đứa con trai của mình, đó là Anthony và Luis, thuyền trưởng nói với thầy:

– Con đã cầu nguyện trong nhiều năm để Chúa ban cho 2 đứa con được ơn gọi làm tu sĩ. Giờ đây, con nghĩ Chúa đã nghe một phần lời cầu đó. Anthony nói rằng nó muốn tới thánh Madalena để học làm tu sĩ, còn Luis thì không.

Gioan cười:

– Vì thế mà Luis làm ông lo lắng ư?

Michael trả lời:

– Lo lắng? Thật khó nói. Nó không học hành, cứ bạn bè với nhóm trẻ ngoài đường. Ăn mặc lệch thếch, và không ai bảo được. Khi nói nó đi về nhà học hành, nó chỉ cười. Tôi vừa mới thấy bọn trẻ trèo cây trong vườn ăn trái của thầy. Có 5 đứa cả thầy, và nếu thầy không muốn nó phá phách thì ...

Thầy mỉm cười. Thầy cảm thấy thằng bé không phải là đứa độc ác, chỉ vì thiếu suy nghĩ và kinh nghiệm thôi, nhưng thầy cũng biết ơn những gì thuyền trưởng cho biết. Người đàn ông thực sự lo lắng, vì đứa trẻ làm mất thanh danh cho gia đình, thầy nói:

– Đừng lo lắng quá về nó, có lẽ chúng ta sẽ đi tới vườn ăn trái và bảo chúng.

Thuyền trưởng thở dài:

– Thằng bé chỉ chịu thay đổi bằng cái gì nữa chứ không phải lời nói mà được.

Thầy trả lời:

– Cầu nguyện nữa chứ, mà sao, thằng bé lên mấy rồi?

Ông bố thở dài:

– 13 tuổi và nếu thầy ở trong hoàn cảnh con, thầy sẽ đồng ý rằng đó là tuổi khó dạy và tồi tệ nhất?

Thầy Gioan bảo đảm rằng thầy sẽ gặp Luis. Rồi chào thuyền trưởng và đi gặp thầy Dionysius nhờ thầy coi cổng thay cho một lát để có thể đi thăm vườn cây ăn trái.

Vườn cam ở gần tu viện, vì thế chỉ cần vài phút là tới. Vừa mở cổng, thầy đã nghe thấy những giọng cười vui vẻ của Luis và các bạn bè. Khi chúng luân phiên leo trèo trên cây cối, thầy thầm nghĩ mình sẽ nói gì với bạn trẻ đây: “Lạy Chúa! Xin giúp con có lời nói hữu ích cho chúng.”

Chẳng cần một lời hay một cơ hội để nói chúng. Khi chúng nhìn thấy vị tu sĩ trong bộ áo dòng, Luis và các bạn đã ngưng ngay trò chơi. Một đứa báo động:

– Tốt hơn chúng mình ra khỏi đây ngay kẻo thầy trở nên nổi giận.

Luis cười:

– Chúng mình đâu có làm hại gì đâu. Ngoài ra, thầy dòng làm gì được chúng ta? Thầy chỉ là người giúp việc. Đừng sợ, để xem thầy ấy làm gì với mình!

Cả bạn trẻ tuột xuống đất để gặp thầy, có chút sợ hãi, trừ Luis. Cậu bé, này đã từng nghe dọa nạt, la mắng ở nhà quen rồi. Để tỏ ra can đảm, cậu ta còn hái một trái cam ở ngay một cành thấp trước mặt và lộ ra vẻ vô tội. Cậu vui vẻ nói:

– Chào thầy, một ngày đẹp trời thầy nhỉ?

Thầy Gioan mỉm cười:

– Đúng thế, một ngày đẹp.

Và ngồi xuống cái ghế dài cạnh đó. Bọn trẻ chờ đợi thầy Gioan sẽ la mắng chúng vì đùa nghịch trong vườn cam chẳng? Vài phút qua, mọi đứa đều ngạc nhiên, cả Luis nữa. Vì thầy Gioan chẳng làm gì hơn là ngồi và mỉm cười. Sau cùng, Luis hỏi thầy:

– Thầy nói gì đấy? Thầy có muốn chúng con giúp thầy hái cam không?

Thầy lắc đầu:

– Không, cảm ơn. Nhưng thầy có một việc. Thầy nghĩ có thể lúc nào đó chúng con có thể giúp thầy, này nhé, thầy lo lắng về một người bạn trẻ của thầy.

Luis vênh tai:

– Nó trẻ thế nào, mấy tuổi?

Thầy nói:

– Có lẽ nó 13 tuổi.

Luis nói:

– Nó bằng tuổi con.

Thầy mỉm cười:

– Thực hả?

Luis đáp:

– Con sinh năm 1624 và năm nay là 1637. Tên con là Luis de Espina, nếu thầy muốn.

Thầy Gioan xem rất hài lòng về những lời này. Thầy nhỏ nhẹ:

– Con sinh năm 1624. Tới năm 1724 thì con bao nhiêu tuổi?

Lúc này bạn trẻ quên hết nỗi lo sợ, chúng tụ họp gần thầy. Câu hỏi này làm chúng cười. Một đứa nói:

– Lúc đó nó đâu còn sống nữa.

Đứa khác nói:

– Nó đã chết mất rồi!

Luis nhìn vào trái cam đã ăn hết nữa, nói cách thách thức:

– Lúc đó là con 100 tuổi và cũng chết mất rồi.

Thầy nói tiếp:

– Được rồi. Vậy đến năm 1824 thì con bao nhiêu tuổi?

Lúc này thì Luis bật cười. Nó không thể nghĩ nó có thể sống tới 200 tuổi. Nó

thừa nhận:

– Con sẽ chết vào năm 1824, và bị vùi dưới mồ.

Thầy vặn:

– Vậy linh hồn con ở đâu?

Cả bọn trẻ cười lớn:

– Con đoán nó lên Thiên đàng.

Thầy nói:

– Chắc không? Các con đã làm việc chăm chỉ để chuẩn bị xứng đáng để được lên Thiên đàng không?

Lúc này cả 6 cặp mắt nhìn chăm vào thầy Gioan và tỏ vẻ bối rối. Thầy đứng lên mỉm cười:

– Đừng lo nghĩ quá. Thầy chỉ hỏi câu hỏi đơn giản. Chúng con xem, thật là tốt nếu đôi khi chúng ta nghĩ tới tương lai, tới năm 1724 và 1824 và tương tự như thế. Đôi khi thầy nghĩ thầy phải làm việc tốt bao nhiêu có thể. Lúc này thầy cố làm đẹp lòng Chúa, và cứ thế để trở nên thói quen. Hi vọng sau khi chết sẽ được lên Thiên Đàng.

Lúc này thấy bọn trẻ đều trong tình trạng lúng túng và xấu hổ. Thầy hỏi nếu chúng muốn tới nhà bếp để có chút ăn trưa? Hay là để xem tu viện. Lúc này Luis nói:

– Con thích xem tu viện lắm có lẽ ...

Gioan hỏi:

– Có gì đó? Con cần gì ...?

Cậu bé nhăn mày xấu hổ:

– Con muốn xem phòng thầy, nơi thầy ngủ.

Thầy Gioan dẫn bọn trẻ qua những dãy hành lang yên tĩnh trong tu viện. Thầy mỉm cười nhẹ nhàng khi ngừng lại trước cửa phòng thầy nói:

– Chẳng có gì để xem cả. Hãy nhìn đi Luis.

Cậu bé đẩy cánh cửa. Đó là căn phòng nhỏ xíu, có một cửa, một cái giường trống dựng đứng vào vách tường. Chẳng có chiếu hay tấm vải gì, chỉ là một cái chăn màu xám đã cũ bọc lấy nó. Cách đó vài bước là một cái ngăn tủ chót để quần áo cho người nghèo. Đồ đạc còn lại chỉ là cái bàn và một cái ghế. Các cậu bé im lặng nhìn quanh phòng. Thành linh Luis nắm lấy cánh tay thầy. Cậu tò mò:

– Đây là cái gì? Bức tranh treo ở trên cái giường mà có ánh sáng đó?

Đôi mắt thầy mở rộng:

– Đó là bức ảnh Đức Mẹ bằng Chúa Hài Đồng Luis ạ. Chắc con biết rồi chứ?

Cậu bé đỏ mặt:

– Xin lỗi, con tưởng đó là các vị thánh.

Thầy nhẹ nhàng giải thích:

– Đó là một vị thánh vĩ đại nhất, trên hết mọi thụ tạo Chúa dựng nên. Mẹ là người bạn tốt nhất của chúng ta. Và Mẹ cho thầy bất cứ cái gì. Thầy xin Mẹ!

Luis nhìn chăm chú vào bức ảnh. Đó là bức ảnh nhỏ, vẽ trên vải, màu vẽ đã mờ nhạt. Cậu lẩm bẫm một mình:

– Mẹ ban cho thầy bất cứ cái gì thầy xin?

Thầy Gioan đáp:

– Đúng vậy, khi thầy không còn thực phẩm và áo quần cho người nghèo, thầy đến đây và xin được giúp đỡ cho những người đến tu viện xin. Luis này, Mẹ Thiên Chúa là một người bạn tuyệt vời.”

Bọn trẻ vẫn còn đứng và ngắm nhìn bức ảnh. Có gì đó ở bức ảnh hấp dẫn

chúng. Khuôn mặt Mẹ nhân từ biết bao. Xem như Mẹ rất hài lòng với 6 đứa. Các bạn trẻ vô cùng ngạc nhiên, vì thầy cầu nguyện cho bọn chúng:

– Mẹ yêu dấu, con đem đến cho Mẹ các trẻ em mới này. Chúng muốn biết và yêu mến Con Mẹ, xin Mẹ dạy chúng và ban cho chúng được ơn phúc trở nên thánh thiện.

Chương XI: Cánh cửa mở đón niềm vui

Vài tuần sau đó, vài gia đình ở Lima nhận ra rằng con trai họ có những thay đổi lạ lùng. Các cậu bây giờ quan tâm, thích thú việc học, đặc biệt môn Latinh. Chúng dậy sớm và đi giúp lễ. Chúng biết trọng kính cha mẹ và thầy giáo, không còn lang thang vớ vẩn trên đường phố hay phá phách làng xóm. Thực ra, như có một phép lạ xảy ra. Nhiều gia đình thầm tạ ơn Chúa vì ân huệ này. Tuy nhiên, khi các cậu tuyên bố chúng muốn trở thành linh mục thì cha mẹ trở nên lo lắng. Đó là điều quá sức họ tưởng nghĩ tới.

Thuyền trưởng Michael de Espina nhiều lần tự hỏi mình, có phải chẳng thầy Gioan Masias là người đã làm cho Luis và bọn trẻ phá phách trong làng thay đổi chẳng? Hơn thế nữa, Luis còn năn nỉ để được gia nhập tu viện thánh Madalena với anh nó nữa. Cuộc sống đó thật khó khăn nhưng nó lại thích như thế. Lần kia, ông tự bảo rằng sẽ tự hỏi thầy Gioan về việc này.

Thuyền trưởng Michael tới tu viện vào ban trưa khi tu viện đầy người hành khất. Thầy Dionysius de Vilas, phụ tá thầy Gioan đang phát thực phẩm cho người nghèo ở cổng, nhưng ông không thấy thầy Gioan đâu cả. Ông nghĩ chắc thầy còn ở trong tu viện, phục vụ các linh mục đau yếu và anh em vì họ không muốn ra cổng để chờ đợi.

Theo thông lệ, ông đi qua cửa bên cạnh vì các thầy cho phép ông dùng cửa hành lang, rồi ông ngồi đợi ở hành lang. Vì không đủ kiên nhẫn, ông định đi vào phòng dài chỗ thầy Gioan tiếp các khách đặc biệt, thì ông đột ngột đứng lại. Cách đó không xa, có một nhóm người đang ngồi bên cạnh một cái bàn gỗ, mọi sự đều sạch sẽ và ngăn nắp. Nét mặt ai nấy đều hơn hớn. Cảnh đó không làm ông ngạc nhiên bằng khi thấy thầy Gioan đang quỳ trước một vị linh mục già và đang múc thức ăn vào đĩa cho ngài, rồi tiếp tục đi sang linh mục khác cũng cùng thái độ như vậy. Ông tự nghĩ thầy ấy đâu cần phải quỳ gối như vậy. Thực sự không cần tí nào. Bất chợt ông nhớ lại lần nói chuyện với thầy trước đây. Thầy nói rằng lý do thầy quỳ và cho người nghèo khó ăn vì thầy không chỉ nhìn thấy người nghèo khó, nhưng là Chúa Kitô. Vài phút sau, Gioan trở lại gặp ông. Người cha đem những tin bất ngờ về Luis cho thầy. Thầy lắng nghe và khuôn mặt ngài sáng khi nghe tin Luis muốn vào tu viện thánh Madalena.

Khi ông Michael định ra về, thầy Gioan đi tới cổng tu viện nơi cả hàng trăm người bơ vơ, người đói khổ đang đợi thầy. Cái đói về phần xác đã được thỏa mãn, giờ đây họ cần được nuôi sống linh hồn. Thầy Gioan dạy giáo lý cho họ, và tất cả đều tỏ vẻ vui mừng khi nghe bài học ý nghĩa về Bí Tích Rửa Tội. Khuôn mặt thầy Gioan rạng rỡ khi giải thích cho họ rằng nhờ Bí Tích Rửa Tội, họ được trở nên con Thiên Chúa. Dù họ là người nghèo, trước mắt của Cha trên Trời, họ là những con cái rất yêu dấu của Ngài.

Sau giờ giáo lý, thầy Gioan đi tới nhà nguyện. Đây là thói quen, thầy dành hai giờ buổi chiều để gặp Chúa, nói với Chúa về các khó khăn của mọi người với Chúa Giêsu Thánh Thể. Thời giờ này rất quý báu đối với thầy, vì mọi khó khăn, thử thách thầy đều trình bày với Chúa và xin Chúa dẫn dắt. Lời cầu của thầy không phải luôn là lời khẩn xin, nhưng cũng luôn là lời Tạ Ơn. Thí dụ như mới đây, Alonso đã nghe lời thầy, không đi Tây Ban Nha để tìm may mắn, nhưng anh ta và vợ anh đã làm ăn khá khá với tiệm bánh. Gioan cầu nguyện: “Tạ ơn Chúa đã rất nhân lành với Alonso. Xin Chúa tiếp tục chúc lành cho đôi vợ chồng này.”

Khi thầy cầu cho người làm bánh, thầy không quên một trường hợp khác là thương gia Don Francisco, người đã không nghe lời thầy ngăn cản, đã đi Tây Ban Nha. Chỉ vài ngày sau thì đã có tin về tới Lima rằng tàu của ông đã bị cuốn vào trận bão, vỡ ra từng mảnh ở bờ biển Panama, và tất cả đã chết chìm không còn một mạng, thầy Gioan khẩn khoản: “Lạy Chúa xin cho người thương gia đáng thương này được an nghỉ muôn đời. Nếu Don Francisco còn bị giam nơi luyện ngục, xin hãy để con chịu đau khổ thay cho ông, con xin đền tội thay cho ông ta.”

Thời giờ trôi qua, Gioan chìm đắm trong lời cầu và một sự kiện tuyệt vời xảy ra, Thiên Chúa đã để ngoài luật tự nhiên là cho phép thân xác khiêm hạ của thầy được nổi cao trên mặt đất tới ngang tượng thánh giá trên bàn thờ. Phép lạ này đã được một số các cha và các thầy từng chứng kiến khi họ vào nguyện đường cầu nguyện riêng.

Một đêm kia khi cậu Luis de Espina, bấy giờ là một tập sinh được lệnh đi tới nhà nguyện kiếm một cuốn sách cho vị giáo tập. Cậu bé 14 tuổi sợ hãi vì biết rằng có một người chết đang đặt nằm ở đền thánh, đó là ông Don Pedro de Castilla, một đại ân nhân của Dòng, và lễ nghi an táng sẽ được cử hành ngày hôm sau.

Cậu bé Luis chưa hề bao giờ thấy người chết và cậu cũng chẳng muốn xem nữa. Cả người cậu trở nên cứng đờ khi nghĩ rằng mình phải vào nguyện đường thanh vắng một mình để tìm cuốn sách. Cậu có thể làm gì bây giờ? Cậu đến tu viện thánh Madalena để được học hành và tu luyện thành linh mục. Cậu biết rằng đức vâng lời là điều quan trọng nhất của một tu sĩ. Giờ đây cậu đang thực hành việc vâng lời đó.

Cậu đọc lời cầu khẩn xin phù giúp, rồi thả một ngọn nến và bắt đầu ra đi. Hành làng còn tối tăm vì chưa tới giờ đọc kinh sáng, và các thầy còn đang ngủ. Cậu bé đã đi tới cánh cửa dẫn vào gian thánh, cậu ngừng lại một cách sợ hãi, thở một hơi thật dài, đẩy cửa đi vào nhà nguyện tìm cuốn sách. Mọi sự hoàn toàn yên lặng, cậu bé liếc nhìn chiếc quan tài đặt ở dưới chân bàn thờ rùng mình. Đúng, đó là chiếc quan tài bằng gỗ mun lõng lầy, với sáu ngọn nến cao đang cháy chập chờn. Trong quan tài đó, chính là Don Peloro một người chết trong cấm bào hoàng gia.

Luis nhìn quan tài một lúc, rồi cậu bước đi tiếp. Cuốn sách? Không biết nó ở đâu đây? Nhưng cậu không thể đi xa hơn bước nào, vì trái tim cậu tự nhiên như đứng lại, vì cậu cảm thấy như có ai, hay có gì đang di động. Sợ hãi đến bất động, cậu cố đưa cây đèn cầy soi vào bóng tối. Thành linh, cậu thấy một bóng người mặc áo dòng đang lơ lửng trên đầu cậu. Cây đèn cầy không đủ sáng để nhìn ra bộ mặt của ai, nhưng cậu thấy rõ đôi bàn chân. Hai cái chân đang lơ lửng trong không khí. Luis dán mắt nhìn cái bóng đang ở trên không, rồi thành linh hét lên:

– “Ma! Hồn ma Don Pedro.”

Rồi cây nến trên tay cậu bị tắt và cậu lao đảo ngã xuống nền đá cứng. Thế rồi, nguyện đường rơi vào yên lặng. Lúc này những ngọn nến cạnh quan tài chập chờn soi cả hai cái bóng bất động. Don Pedro trong quan tài và cậu tập sinh nằm bất tỉnh trong bộ áo dòng.

Vì tiếng kêu khủng khiếp của Luis đã vang xa, tới tai vài tu sĩ đang đi tới nhà nguyện để cầu nguyện trước giờ kinh sáng. Khi họ thấy cậu bé, họ lo lắng và tự hỏi điều gì xảy ra, vì lúc đó là giờ lặng ngắt. Một người hỏi:

– Thầy Luis có gì vậy?

Nhưng không một tiếng trả lời. Họ nhận ra Luis đã bất tỉnh nhân sự. Điều có thể giúp cậu là đem xuống nhà liệt và gọi bác sĩ. Trên đường đi mỗi người đều thắc mắc về lý do nào đã làm cậu bé khoẻ mạnh như thế ngất xỉu! Phải mất cả tiếng đồng hồ sau, Luis mới trả lời được những câu hỏi của cha Francis de Avendano. Cậu nhìn thấy một cái bóng lơ lửng trên không, gần cây thánh giá ở trên bàn thờ chính. Và điều đó đã làm cậu kinh hoàng. Cậu nói thêm:

– Con thấy đôi bàn chân. Và đó chính là người chết?

Cha Francis tuyên bố:

– Sai rồi, không phải người chết. Đó là thầy Gioan Masias xuất thân.

Rồi cha tiếp:

– Khi cha Bề trên nghe sự thật về điều này, ngài sẽ nhớ lại điều tôi đã cảnh giác trước.

Cha Bề trên nhớ lại những gì đã biết, ngài nghiêm nét mặt với thầy Gioan:

– Thầy Luis rất yếu, chính thầy đã làm cho Luis kinh hoàng trong đêm qua, vì thế thầy nên xin lỗi Luis.

Thầy canh cổng Gioan tràn nước mắt khi thầy phủ phục dưới chân cha Bề trên:

– Con chưa có lời xin lỗi Luis, bây giờ con phải làm gì?

Cha Bề trên im lặng. Cha rất cảm động vì sự thống hối chân thành của thầy Gioan. Thật khó để ra hình phạt cho người tu sĩ thánh thiện này, nhưng bốn phạt là bốn phạt, vì thế cha vẫn nghiêm nghị, thầy sẽ đền tội bằng cách ăn chay trong một tuần, chỉ có bánh và nước lã mà thôi. Trong tương lai, thầy phải khoá cửa lại một mình trong nhà nguyện, để không tu sĩ nào có thể vào và bị kinh hoàng như thế nữa. Lúc này thầy hãy cầu nguyện cho Luis, vì thầy ấy đang trong sự sợ hãi trầm trọng.

Thầy Gioan vâng theo điều cha Bề trên dạy, nhưng tâm hồn nặng trĩu, không phải vì hình phạt nặng thầy phải thực hiện nhưng vì cảm thấy mình đã lỗi

phạm đến đức ái đối với anh em. Thầy tự bảo, mình phải đi gặp Luis, tội nghiệp cậu bé! Mình phải làm cái gì hơn nữa, chứ không phải lời xin lỗi mà thôi.

Thế là thầy đi cầu nguyện cho Luis và sau đó tới nhà liệt, thầy thấy Luis vẫn còn lo sợ và bị dao động, nhưng chẳng có biết gì về thầy hết. Thầy nhẹ nhàng hỏi:

– Tại sao con sợ quá vậy? Con không biết rằng thầy ở trong nhà nguyện tối qua hay sao?

Cậu bé lắc đầu. Rồi cậu có vẽ xấu hổ kể cho thầy biết câu chuyện xảy ra nỗi sợ của mình. Thầy kinh sợ vì xác chết, hòm người chết, về mồ mả. Nói tóm, cậu sợ tất cả những gì thuộc về người chết. Vì thế cậu chắc chắn rằng Don Pedro, người chết là nguyên nhân sự bất tỉnh của cậu chứ không phải thầy, thầy Gioan mỉm cười khi nghe cậu bé nói. Thầy hỏi:

– Tại sao lại sợ chết, Luis? Còn mồ mả là cái cửa mở vào thế giới niềm vui, con phải biết như thế!

Thế là thầy tiếp tục nói về sự vinh quang của kẻ chết, vẻ đẹp của thế giới vô hình đến nỗi thầy tập sinh quên hết lo sợ. Chưa bao giờ thầy được nghe nói về sự chết đẹp đẽ và ý nghĩa như vậy, đặc biệt đối với các tu sĩ, sự chết là quá tuyệt vời cho những kẻ đã từ bỏ cha mẹ, bạn hữu và mọi sự đời này vì danh Chúa. Gioan ôn tồn:

– Trong thời gian tới con sẽ được nghe về một cái chết. Thực sự một vị thánh sẽ chết ở đây Luis ạ, cả con và thầy sẽ được thấy những phép lạ xảy ra.

Đôi mắt Luis mở tròn xoe:

– Một vị thánh hả? Ai vậy thầy Gioan? Và khi nào vị ấy sẽ chết?

Thầy canh công mỉm cười:

– Con có nhớ ngày 3 tháng 11 năm 1639 không?

Cậu bé gật đầu, dĩ nhiên cậu nhớ ngày đó. Nhưng ai sẽ tắt thở ngày đó và ai là người mà Gioan tin là thánh.

Chương XII: Thầy Gioan an nghỉ

Vào ngày đã được tiên báo, thầy Martino de Porres nhận phần thưởng Thiên đàng. Thầy ở Lima và không ai ở đó mà không biết về sự thánh thiện của thầy. Gioan rất vui sướng vì thầy Martino được ca ngợi không những vì thầy Martino đáng được như thế, mà còn vì những điều lợi ích thầy kéo xuống cho các tâm hồn. Còn về Gioan, thỉnh thoảng cha Gonzales de Guaman bảo thầy hãy nói về sự khôn ngoan của mình. Vị linh mục chính là vị giải tội của thầy và có thẩm quyền trên thầy Gioan, thầy không ngại ngừng tỏ bày về đời sống nội tâm, thầy hiểu giá trị đức vâng lời và những gì cha Gonzalio muốn đều có giá trị. Tuy nhiên, một lần cha Gonzales làm thầy bối rối, vì vị linh mục khởi sự nói với thầy vào lúc 10 giờ sáng, bởi vì giờ đó quan trọng đối với một tu sĩ. Lúc đó, con lừa của tu viện (đã được trao cho thầy Gioan trách nhiệm và sử dụng) trở về một mình sau khi đã đi hành khất. Khởi đầu, con vật rất cứng cổ nên thầy Gioan đã cầu xin thánh Gioan Baotixita làm cho nó trở nên hữu dụng. Thánh Gioan đã nhận lời cầu, và đã dạy chú lừa chằng những để cho người ta buộc cái giỏ trên lưng mà lại còn biết đi hành khất nữa. Cha Gonzales không biết điều đó, ngài tròn mắt nhìn ra ngoài cửa sổ khi nghe tiếng con lừa, và thấy nó xuất hiện ở cửa nhà dòng. Cha hỏi:

– Con lừa! Nó đã học đi hành khất từ bao giờ vậy?

Thầy Gioan mỉm cười:

– Vài năm trước cha ạ. Nó là người bạn tuyệt vời. Bây giờ nếu cha cho phép, con sẽ cho nó vào uống nước và ăn táo. Nó đã làm việc khó nhọc cả buổi sáng nay.

Cha Gonzales vặn lại:

– Nó làm việc khó nhọc hả? Điều đó có nghĩa là gì?

Thầy Gioan nhìn ra ngoài nơi con lừa nhỏ đang đứng đợi thầy, thầy nói:

– Cha thấy những cái giỏ trên lưng lừa không? Đây những món quà do các người tốt đã gửi cho con để con làm phúc cho người nghèo.

Vị linh mục vô cùng ngạc nhiên khi thầy Gioan cúi mình đi ra khỏi phòng. Vài phút sau thầy trở lại, cha hỏi:

– Thầy cố ý nói là con lừa đã đi hành khất một mình chứ?

Thầy đáp:

– Đúng vậy, thưa cha mọi người đều biết con lừa.

Cha Gonzales vặn:

– Đã có bao giờ người ta lấy cặp đồ trong giỏ con lừa không?

Thầy Gioan thích thú nhớ ra hình ảnh con lừa, đôi mắt lồi to và hoàn toàn vô tội:

– Có chứ cha, và con sợ rằng kẻ cắp đã xử tệ với con lừa của nhà dòng, chẳng hạn, họ đâm đá nó. Con đã từng nghe rồi. Thưa cha chúng ta có thể mong đợi nơi con vật yếu đuối này, có sự tinh khôn không?

Cha Gonzales không thể không hỏi tiếp về phép lạ khác mà thầy Gioan đã thực hiện:

– Hãy nói cho cha biết con lừa đi những đâu?

Gioan trả lời:

– Nó đi tới nhà Alonso Martin, người làm bánh cha ạ. Ông ấy rất tốt lành và hàng ngày đều gửi bánh cho con. Rồi tới bác sĩ Carrasco và Anthony de Alarcon.

Cha Gonzales kêu lên:

– Anthony de Alarcon hả? Cha suýt quên mất, ông ta chính là lý do mà cha nói chuyện sáng nay. Thầy có thể đoán ra không?

Thầy gật đầu:

– Có ạ, ông ta muốn con cầu nguyện vì ông ta bị điếc. Con đã cầu cho ông ấy

nhưng chưa đến thời giờ được chữa khỏi. Con mong ông ấy hiểu rằng Chúa muốn ông ta chịu đựng sự khốn khó này cách kiên nhẫn.

Cha vắn:

– Như vậy nghĩa là sẽ có ngày ông sẽ được chữa lành hả?

Thầy nhỏ nhẹ:

– Đúng vậy, thưa Cha.

Cha Gonzales nóng lòng muốn biết khi nào. Một nét bối rối hiện trên khuôn mặt thầy Gioan:

– Anthony sẽ được chữa khỏi sau khi con chết. Cha có thể nói cho ông biết nếu cha muốn, rằng thời giờ đó gần tới.

Lúc này vị linh mục cũng trở nên bối rối:

– Gioan, thầy biết rằng thầy sẽ không chết sớm chứ?

Một nụ cười nở trên bộ mặt thầy gác cổng:

– Con chỉ còn lại 6 năm để phụng sự Chúa. Con sẽ chết khi con 60 tuổi, cùng một tuổi như thầy Martino de Porres.

Lúc này Cha Gonzales cảm thấy lo lắng: “Thầy Gioan luôn nói đúng về mọi việc. Có thể thầy biết rõ về cái chết của thầy sao!” Bất chợt cha nhìn thẳng vào mắt thầy, một cái nhìn trịnh trọng:

– Thầy Gioan, thầy yêu mến Đức Mẹ lắm và Đức Mẹ thỉnh thoảng nói chuyện với thầy phải không?

Thầy canh cổng gật đầu:

– Vâng, đúng vậy. Bức ảnh Đức Mẹ ở trong phòng con, đã sống với con luôn?

Cha tiếp:

– Vậy còn bức tượng Đức Mẹ Mân Côi ở nhà nguyện nữa?

Gioan mỉm cười, rõ ràng là Cha Gonzales muốn hỏi thầy về việc này. Thầy chậm rãi nói:

– Con biết điều cha muốn biết. Con sẽ nói cho cha. Không có gì dài dòng cả. Việc đó xảy ra vào cuối tuần trước phải không cha nhỉ?

Cha Gonzales hài lòng, ngài chuyển lại cách ngồi để nghe người bạn tốt lành, hoàn toàn kính phục một tâm hồn đơn sơ như trẻ thơ của thầy Gioan. Thầy diễn tả tuyệt vời bằng ngôn ngữ rất đơn sơ:

– Thưa cha, vào nửa đêm khi cha và các tu sĩ khác đang nguyện kinh ban mai ở nhà thờ. Lúc đó con rất mong được tới nhà nguyện nhưng không được, tuy không ở xa lắm?

Cha Gonzales gật đầu:

– Lúc đó là lúc con phải nghỉ ngơi, nhưng thôi tiếp tục câu chuyện đi!

Thầy nói:

– Thực thì con đã trong nhà nguyện và cầu nguyện trước tượng Đức Mẹ Mân Côi, thành linh có tiếng nứt rạn sàn nhà và các bức tường. Vài bình bông bị đổ trước bàn thờ và ngay lúc đó!

Cha Gonzales thêm:

– Ngay lúc đó, con biết là một cơn động đất. Gioan à! Có nhiều cuộc động đất xảy ra ở Lima ... chúng phá huỷ tất cả. Tại sao Chúa lại ban phép cho những điều khủng khiếp đó xảy ra nhỉ?

Thầy Gioan nhìn lên với cái nhìn đơn sơ:

– Tại sao? Vì Chúa muốn thế!

Vị linh mục giả vờ không hài lòng với câu trả lời đó. Cha vặn:

– Con có ý nói là Thiên Chúa muốn con người phải đau khổ hả? Rằng Thiên

Chúa thích thú nhìn con người đau đớn quằn quại sao?

Gioan lắc đầu:

– Không, không! Chúa vô cùng tốt lành và nhân từ. Nhưng đôi khi Người gửi đau khổ tới vì đó là đường duy nhất để làm một số người nào đó trở về với Ngài.

Cha Gonzales nói:

–Ồ! Cha hiểu. Nhưng hãy kết thúc câu chuyện đi.

Thầy tiếp tục:

– Các cha lúc đó ngưng cầu nguyện khi các bức tường và trần nhà lay chuyển, vì họ sợ toà nhà sập đổ trên họ, nên một số chạy ra ngoài vườn.

Cha nói:

– Cả cha cũng chạy nữa.

Thầy vui vẻ:

– Vâng, cả chính con cũng định chạy, nhưng thành linh con nghe một tiếng nói bảo con ở lại chỗ con đang đứng. Và lời nói đó phát ra từ bức tượng Đức Mẹ.

Vị linh mục già hỏi:

– Bức tượng nói gì?

Thầy tiếp:

– Con nghe Đức Mẹ nói: 'Gioan, người bạn nhỏ của ta, tại sao con chạy? Con không thấy Mẹ ở đây để canh giữ cho con sao?'

Cha Gonzales dựa người ra phía trước:

– Rồi Đức Mẹ nói gì thêm?

Thầy mỉm cười:

– Mẹ không nói gì nữa cha ạ. Nhưng khi con nhìn lên bức tượng, con thấy tượng chiếu sáng như mặt trời. Con quên hẳn đi chuyện động đất và ở lại tại chỗ. Có cái gì đó làm con nghĩ con chẳng sợ gì động đất nữa!

Vị linh mục yên lặng một lúc, chìm đắm trong sự thán phục việc lạ mà ngài cũng có liên quan tới. Rồi bất chợt ngài đứng dậy, nói:

– Có lẽ cha phải đi ngay bây giờ. Cám ơn thầy vì đã kể chuyện cho cha biết. Xin nhớ cầu nguyện cho cha mỗi ngày nhé!

Thầy tu sĩ trả lời:

– Con sẽ luôn cầu cho cha. Thực là một đặc ân.

Chương XIII: Từ biệt tu viện Madalena

Ngày ngày trôi qua, vào khoảng trung tuần tháng chín, mọi người nhận ra rằng Gioan không thể sống lâu hơn. Thầy rất yếu và xem ra chẳng thuốc men nào có thể giúp thầy khá hơn. Trong lúc lo âu quá sức, cha Bề trên Blaise de Acosta tới phòng thầy để xem ngài có thể làm gì giúp thầy không. Có lẽ món ăn nào đó hay muốn gặp ai chẳng? Gioan trả lời cách yếu ớt:

– Không, thưa cha. Nhưng nếu được ... Cha có thể sắp xếp một việc không?

Cha hỏi:

– Việc gì đó?

Gioan thều thào:

– Con ước ao được dự Thánh lễ một lần nữa. Đó là tất cả điều con mong.

Yêu cầu của thầy được chấp nhận. Sáng hôm sau, cha Blaise dâng Thánh Lễ ở phòng thầy, và thầy đứng Rước Lễ. Sau thánh lễ cha trở về phòng, rồi lát sau cha lại trở lại thăm thầy Gioan. Ngài thấy thầy nằm yên không cử động. Đôi mắt nhắm nghiền và một làn ánh sáng màu nhiệm toả khắp cơ thể.

Cha lập tức ngồi xuống cái ghế dài ở cạnh giường. Gioan không thể qua đời mà không có ai ở đó. Cha hỏi:

– Con ơi, con cảm thấy dễ chịu không?

Gioan mở đôi mắt. Cặp mắt ngài sáng với vẻ sung sướng hạnh phúc quá đời khiến cha ngạc nhiên. Cha thì thầm:

– Con đang thấy ai vậy?

Gioan ra hiệu yếu ớt:

– Thưa cha, xin đừng ngồi ở đây bây giờ. Trong phòng đầy các vị khách.

Cha Bề Trên liếc nhìn quanh phòng. Phòng không có ai cả trừ cha và người

đang hấp hối. Nhưng cha không thể nghi ngờ lời thầy. Cha liền đứng dậy và hỏi:

– Ai đang ở trong phòng này?

Gioan cố lấy hết sức:

– Chúa đang ở đây, Đức Mẹ ... và các thánh nữa.

Cha vặn:

– Các thánh nào vậy?

Thầy chỉ tay vào không gian:

– Thánh Gioan Tông Đồ, thánh Đa Minh, thánh Madalena, các thánh Phêrô và Phaolô, thánh Vincente Ferrer, thánh Catarina Siena, thánh Louis Bertrand.

Cha Bề Trên vặn thêm:

– Vậy vị nào vừa mới hiện diện thêm?

Với hết khả năng nhận thức, Gioan trả lời rằng còn có một đạo binh các thánh trên trời đang vây quanh giường thầy. Vô số các thiên thần và các thánh và thầy không biết tên, tất cả đang cầu nguyện cho thầy, khuyến khích thầy không sợ chết. Thầy nói:

– Tất cả các ngài đang chờ đợi đem con lên Thiên đàng.

Suốt ngày, tu viện tràn đầy người tới khi nghe tin thầy Gioan hấp hối. Mọi người đều tụ hỏi:

– Phải chăng đúng là thầy Gioan đang chuẩn bị vào Thiên đàng.

Cuối cùng, hoàng gia Viceroy ở Peru tới đã tỏ lòng kính mến. Đó là ông Don Antonio de Toledo. Ông nói với cha Bề Trên:

– Tôi muốn xin thầy Gioan cầu nguyện cho tôi!

Nhưng rồi ông ngồi gần một lúc:

– Thừa cha Bê trên có thể cuộc thăm viếng của tôi làm khó xử cho thầy Gioan. Thầy chẳng bao giờ thích một lời khen ngợi của ai hết, hơn nữa lời đó lại phát xuất từ một người, một con người ở địa vị cao về chính trị và xã hội.

Lời tiên đoán của thầy Gioan là ngài sẽ chết đã được loan đi khắp nơi, và người ta muốn đến gần để gặp thầy trên giường chết. Một số người mang sẵn cả kéo để nếu có thể, họ sẽ cắt áo thầy Gioan làm di tích thánh.

Đoàn lũ đông người cả đàn ông, đàn bà, thanh niên nam nữ khắp nơi đã tuôn tới công tu viện. Họ chen lấn nhau để được tới gần hơn. Trong số đó có một người đàn bà đứng ở lối ra vào. Đó là bà Dona Antonia de Majia, vợ của người thương gia Peter Ramirez. Khuôn mặt bà nhăn nhó sầu muộn, thỉnh thoảng bà giơ cao đôi tay lên trời, rồi hạ xuống. Một giọng nói vang lên:

– Có chuyện gì vậy bà Antonia?

Người đàn bà nhìn lên, một bóng người quen thuộc đang đứng bên cạnh, đó là Gertrude de Godinez, vợ của Alonso Martin Orrelana, là người làm bánh nổi tiếng ở Lima. Nhận ra người thân thuộc, bà Antonia bật khóc:

– Con trai tôi, đứa con đáng thương.

Giọng nói lại vang lên:

– Nó làm sao thế, bị bệnh hả?

Bà Antonia lắc đầu, kể chuyện cho bà làm bánh nghe. Tuần trước, cậu bé 5 tuổi John Ramirez được đem tới tu viện thánh Madalena để gặp thầy Gioan Masias. Lúc đó cậu bé xin được hôn đôi tay thầy. Nhưng thầy Gioan không muốn cậu bé hôn tay. Thầy nói:

– Tốt hơn nên để tôi hôn đôi tay cậu, bởi vì chẳng bao lâu cậu sẽ là một thiên thần trên trời.

Rồi bà Antonia nức nở:

– Gertrude ơi, tôi biết thầy Gioan có ơn nói tiên tri. Nếu những lời này có

nghĩa là tôi sẽ bị mất đứa con duy nhất, làm sao tôi có thể chịu đựng được?

Vợ người làm bánh im lặng, hiểu rõ điều mẹ cậu bé muốn nói. Họ đã chờ đợi lâu, và cầu nguyện xin Chúa cho được một đứa con. Họ xin thầy Gioan cầu nguyện giúp, và tin chắc rằng nhờ lời cầu của thầy mà Ramirez đã ra đời. Một lát sau, bà nói:

– Tôi không lo âu. Nếu thực sự đó là ý Chúa rằng Ngài sẽ đem nó về trời thì cứ đợi xem, chẳng lẽ thầy Gioan không đổi nỗi buồn thành niềm vui chẳng?

Bà Antonia nức nở:

– Nhưng thầy là cha đỡ đầu đứa bé ... Bà không nghĩ thầy sẽ chữa cho đứa bé như đã từng cứu giúp nhiều người đau ốm à?

Rồi để an ủi người bạn lúc buồn phiền, Gertrude chuyển sang chuyện khác. Bà nói đã lâu bà bị một cơn sốt rất nặng. Chỉ một món ăn duy nhất bà muốn ăn đó là trái mận, nhưng bác sĩ lại cấm ăn. Hơn nữa, dịp đó không phải là mùa mận, nên chẳng có cách nào mà ăn mận. Trong khi đó bà biết chắc rằng mình sẽ chết, vì mỗi ngày bà trở nên yếu hơn, và chồng bà rất lo lắng. Ông mời thầy Gioan đến thăm bà. Khi thầy đến, thầy đem theo một cái giỏ lớn, vì đang ở trên đường đi xin cho người nghèo. Sau một lúc trò chuyện, thầy nói đừng lo lắng và hứa sẽ cầu cho tôi được phục hồi. Khi thầy đi ra cửa, thầy lấy một cái hộp trong giỏ, và nói:

– Đây là món quà nhỏ cho bà. Khi tôi mở ra, Antonia này, bà có biết đó là cái gì không?

Bà mẹ mỉm cười, mặc dù trái tim còn nặng trĩu:

– Mận hả?

Gertrude hân hoan:

– 15 trái mận, không biết thầy kiếm mận ở đâu? Tôi đã ăn hết số mận và vài giờ sau, cơn sốt biến mất. Bà Antonia này, nếu thầy Gioan quan tâm đến chuyện nhỏ như trái mận, thì huống gì sự sống đứa bé. Tôi chắc rằng thầy rất quan tâm đến đứa bé.

Bà mẹ lưỡng lự gật đầu:

– Chắc chắn thế.

Từng giờ qua đi, vô số người đến thăm viếng căn phòng nhỏ bé của thầy Gioan. Trong số đó có cha Francis de Avendano, vị linh mục thường rầy la thầy Gioan vì những cuộc xuất thần của thầy.

Lúc này cha đứng ở hành lang, ngay trước phòng bệnh nhân. Cha vịn vẹo đôi tay, run rẩy:

– Thưa Cha bề trên, con đã sai lầm. Thầy Gioan đúng là một vị thánh. Tại sao trước đây con không biết điều này nhỉ?

Cha Bề trên Blaise đáp:

– Đúng vậy, thầy Gioan nói rằng cha là người duy nhất đã đối xử với thầy như thầy đáng xử như vậy. Thầy ấy cầu nguyện cho cha không ngừng.

Cha Francis lau nước mắt:

– Con thường nghĩ rằng thầy ấy đền tội quá mức. Nào là ngủ trên nền nhà, trên bậc thang bàn thờ, ăn chay thường xuyên với bánh và nước lã ... Ôi! Con đã thường nói với thầy ấy như thế.

Cha Bề Trên cầm lấy tay cha, an ủi:

– Hãy đi và gặp thầy lập tức. Xem coi nếu thầy ấy còn giữ điều gì buồn bực với cha không!

Cả hai vị tu sĩ đi vào, và nhận ra thầy Gioan đang chịu đau đớn cực độ nhưng vẫn nhận ra được các ngài. Thầy thở dồn dập:

– Thời giờ của con chưa hết. Thưa các cha, con mong ước giờ cuối cùng biết bao.

Cha Bề Trên gật đầu, ngài biết thầy Gioan rất đau đớn. Hơn nữa, vì thầy đã dâng mình trở nên của lễ thay cho các linh hồn. Hàng triệu người thờ ơ, lạnh nhạt được thầy nhận đền thay. Vì thế giờ hấp hối của thầy được kết hợp với

Đức Kitô trên Thập Giá. Chỉ có các linh hồn ở thế giới bên kia được cứu thoát, mới nhận ra được lòng nhân từ bác ái của người bạn ẩn kín này.

Cha Francis vẫn ở bên cạnh thầy, cha cầu nguyện và khóc nước mắt vì hối hận, bởi nhiều lời không hay cha đã nói ra về thầy Gioan. Xế chiều, sự đau đớn tăng gấp bội đến nỗi thầy không thể nói được nữa. Thấy thế, Cha Bề Trên ra hiệu cầu nguyện cho người hấp hối. Lập tức, hành lang vang động các bước chân dồn dập tới, không ai muốn vắng mặt trong sự ra đi của thầy Gioan.

Không gian lúc này vắng vắng bài hát Salve Regina rất cảm động và u sầu. Đó là bài ca truyền thống của các tu sĩ Đa Minh được hát lên khi có người hấp hối. Thầy Gioan nở nụ cười nhẹ, đôi mắt chiếu sáng niềm vui Thiên Đàng, và thầy quay về phía cha Bề trên Blaise:

– Thưa cha! xin tha lỗi cho con, những phiền toái con đã gây ra. Khi lên Thiên Đàng con sẽ cố gắng đền bù tất cả.

Cha Bề trên không thể đáp lại. Cha vội quỳ xuống và cầm lấy tay thầy Gioan nhỏ nhẹ:

– Gioan ... Gioan.

Mọi người chung quanh đều quỳ gối và rơi lệ. Bên ngoài, rất đông người xếp hàng chờ đợi. Thành linh, các chuông trên tu viện thánh Madalena vang lên. Lúc đó là 7 giờ tối. Thầy Gioan chậm chậm rút bàn tay khỏi tay cha Bề trên, với cái thở nhẹ, thầy đặt chéo hai tay trước ngực. Đôi mắt nhắm lại, và khuôn mặt chiếu vẻ rạng rỡ. Thầy nhỏ nhẹ:

– Trong tay Ngài, lạy Chúa, con xin phó thác hồn con.

Cha Bề trên nghiêng người về phía trước:

– Thầy Gioan, nhìn tôi đây.

Dù cha nói thế nhưng cha nhận ra rằng thầy Gioan đã trút hơi thở. Linh hồn thánh thiện đã được tự do nơi Thiên quốc.

Chương XIV: Vị anh hùng Mỹ Châu

Sáng hôm sau thi thể thầy Gioan được đưa vào Thánh Đường. Nhưng trước đó, từng đoàn người Tây Ban Nha, người da đỏ, người da đen đã đến tu viện chật ních. Không nghi ngờ rằng, Lima đã dâng hiến vị thánh thứ năm cho Chúa. Mỗi tâm hồn đều cảm thấy niềm vui tận đáy lòng.

Lúc này, đám đông người vui mừng hơn nữa khi nghe Đức Tổng Giám Mục Lima, Petê de Villagomez đang trên đường đi tới Tu viện với đoàn tháp tùng. Khi tới nơi, đám đông người quỳ gối chào kính Đức Tổng Giám Mục. Họ cũng được nghe tin báo là Hoàng Gia Viceroy cũng tới. Đúng vậy, đoàn hộ tống lộng lẫy cùng bước vào Thánh Đường.

Thầy trẻ 21 tuổi Luis de Espina thầm nghĩ: “Đức Tổng và Hoàng Gia chỉ tham dự các lễ an táng quan trọng mà thôi. Thầy Gioan này, con cũng biết thầy là một nhân vật vĩ đại. Và mọi người đều biết thế. Thầy cầu cho con nhé.”

Khi mọi sự chuẩn bị cho lễ an táng đã xong, thầy Luis de Espina đang học để làm linh mục một lần nữa cố nhìn rõ người bạn quá cố. Chiếc quan tài bằng gỗ đơn sơ đặt ở giữa gian cung thánh, nơi chính chỗ mà 7 năm về trước, một cậu bé đã bị kinh hoảng và ngất xỉu vì cảnh tượng một người chết. Nhưng lúc này, đôi mắt Luis không bị kinh hoảng nữa. Thầy cứ ngây ngất nhìn vào thi hài Gioan, biết rằng thầy Gioan đang hưởng kiến hạnh phúc Thiên đàng. Bất chợt, những lời quen thuộc vang lên trong trí thầy: “Thầy nghĩ tốt hơn nên thỉnh thoảng nghĩ về tương lai, về những năm 1724 và 1824, và tiếp tục ... Thầy tự hỏi mình phải chăng mình đang chu toàn việc bốn phận lúc này hay không và làm tốt đẹp bao nhiêu có thể, để sau này mình sẽ được hạnh phúc với Chúa.”

Luis sừng sờ. Những lời đó là lời của thầy Gioan đã từng nói với 6 đứa con trai ngỗ nghịch ở vườn cam hồi nào. Những lời đó khôn ngoan và chân thành biết bao. Rồi thầy hồi tưởng lại ý nghĩa của nó, và vị tu sĩ trẻ Đa Minh này bất chợt thở dài:

– “Con nợ ơn thầy, và các bạn con cũng vậy. Thầy Gioan ơi, thầy có hài lòng rằng 6 đứa con trai đó sắp được thụ phong linh mục chẳng? Với ơn Chúa,

chúng con mong ước hạnh phúc Thiên đàng với thầy.

Nửa giờ qua, cộng đoàn đã dâng lễ cầu nguyện cho thầy. Đến phần giảng thuyết, cha Bê trên Blaise không kìm được xúc động. Cha nói đến thầy Gioan đã sống ở tu viện 23 năm và nhiều điều kỳ diệu xảy ra do lời cầu của thầy. Ngoài ra, thầy được những ơn đi qua tường để thực hiện việc cần thiết, được ơn thị kiến, ơn đọc được ý nghĩ của con người, ơn đặc biệt rõ ràng đây, cha nói với cộng đoàn, đặc biệt các bà mẹ rằng:

– Quý bà mẹ có các con trai sống trong tu viện này, nhiều người lo lắng về sức khỏe của chúng, và sợ chúng bị khổ sở. Nhưng thầy Gioan đã làm gì cho chúng?

Những tiếng ồn ào nổi lên khắp phòng, nhưng rồi im bật khi giọng cha Bê trên vang lên:

“Câu chuyện tôi xin kể ra đây là một người đàn ông có cậu con trai được gửi vào tu viện, đang sống ở đây. Quý vị chắc là biết ông ta, vì ông cho phép tôi được tiết lộ danh tánh mình. Đó là Đại tá Michael de Espina. Lần nữa chúng ta được biết thêm về khả năng phi thường của thầy Gioan Masias. Chúng ta biết đã có lần lâu rồi, vì lo lắng cho sức khỏe của con, khi nghe rằng tại Tu viện Thánh Madalena, luật kiêng thịt phải tuân giữ trường kỳ, nên ông đã tìm cách đem thịt gà nướng cho con ăn. Thịt được cắt nhỏ, gói kín cẩn thận và vùi dưới lớp táo và chuối trong một cái giỏ. Đại tá nghĩ đơn sơ thế thôi. Nào ngờ, thầy Gioan không bị lừa mặc dù thầy không hề động đến cái giỏ, ngài nói với ông:

– Thưa Đại tá hãy đem thịt gà về, và đừng để cậu trai lỗi luật Nhà Dòng.

Đại tá vâng lời đưa về, lúc đó ông cảm thấy yên tâm về đứa con nhưng rồi lòng thương con quá đỗi không làm Đại tá bỏ đi được ý nghĩ là ngưng gửi thực phẩm cho con mình. Vì thế vài tháng sau, Đại tá lại thử lần nữa. Thầy Gioan biết rõ có đồ ăn được giấu trong giỏ, và cũng như lần trước, thầy nghiêm chỉnh bảo Đại tá đem về. Đó là những câu chuyện đã qua. Nhưng bây giờ, chúng ta ai cũng biết Anthony de Alarcon, đã được chữa khỏi bệnh điếc tối qua không? Vì thế tôi khuyến khích mọi người hãy có niềm tin vào vị thánh tuyệt vời này, và hãy đến chào kính người trước khi được an táng ở phòng hội nghị.”

Chỉ trong vài phút, một đám rước vĩ đại diễn ra. Người đầu tiên chạm tới thi hài là ông Gioan Lopez, người thương gia mới từ Tây Ban Nha trở về. Quý cạnh thi hài Gioan, ông nắm tay thầy và nhận ra đôi tay ấm áp, mềm mại như người sống, đồng thời một bầu không gian thơm ngát toả ra. Hương thơm toả từ áo quan, như hương thơm của hoa hồng và hoa huệ.

Cha Manuel Tamago nhắc nhở:

– Đừng quỳ lâu, có cả hàng trăm, ngàn người đang chờ đợi đó.

Người thương gia gật đầu và nắm tay người chết lần nữa.

– Thưa thầy, tôi đã làm điều thầy bảo tôi, tôi đã đem tiền cho em thầy ở Tây Ban Nha. Cô em vẫn khoẻ mạnh, và xin thầy cầu nguyện. Bây giờ, tôi xin thầy một điều, xin đừng quên tôi khi thầy ở trên Thiên đàng.

Tiếp tục là đoàn người tiến đến kính viếng, tất cả đều được niềm vui. Nhiều trường hợp được chữa lành khi họ động đến thi hài thầy. Đêm đó, thầy trẻ Dionysius de Vilas bước vào gian cung thánh. Nhà thờ đã khoá, chỉ có vài tu sĩ đang canh thức đêm bên cạnh quan tài. Thầy nhẹ nhàng bước gần tới thềm thì:

– Thầy Gioan, xin nghe con.

Thầy Dionysius mới được lệnh là sẽ thay thế công tác thầy Gioan, thầy thờ dài lo lắng:

– Con chẳng biết làm gì hơn là phụ giúp thầy. Bây giờ, con phải đảm nhận tất cả. Làm sao con có thể nuôi sống 200 người đối với một số ít thực phẩm đây.

Bầu khí yên tĩnh. Các cha, các thầy xem như không ai quan tâm đến người giữ cổng mới này. Lợi dụng cơ hội, thầy Dionysius tiếp tục tỏ lời tâm sự:

– Thầy có nhiều bạn bè, ở Cuzco, ở Potosi, ngay cả ở Tây Ban Nha. Họ làm phúc để giúp thầy, đền đáp lại lời cầu. Nhưng con, con không biết ai cả. Dù con đã cầu nguyện, lời cầu con không thể làm ra phép lạ. Vì thế con sẽ làm gì đây?

Khi họ cầu nguyện, thầy Dionysius đặt tay lên vai thầy Gioan. Ngược mắt

lên, thầy thấy một bóng quen thuộc đứng bên cạnh. Đó là Anthony, cậu bé da đen mà thầy Gioan cứu khỏi chết đuối vài năm trước. Thầy Anthony nói:

– Đây là lá thư quan trọng do người đặc biệt gửi cho thầy.

Thầy canh cổng mới cầm lấy bì thư nặng và lớn đựng những đồng tiền vàng và bạc. Nó được ghi địa chỉ ở Potosi, một thành phố danh tiếng trong dãy núi Andes về hầm mỏ. Bì thư đề tên: “*Thầy Dionysius de Vilas, người canh cổng.*” Thầy ngạc nhiên:

– Ai biết tin này sớm thế?

Do một sự xì xầm này mọi người trong đền thánh đều ngẩng đầu lên. Họ ngạc nhiên khi thấy thầy Dionysius mở bì thư ra, trong đó có nhiều ngân phiếu rơi xuống nền nhà. Một linh mục trẻ thăm thì:

– Thầy Dionysius! Ai gửi cho thầy số tiền nhiều như thế?

Nước mắt tràn đầy mặt, chỉ tay vào quan tài, thầy Dionysius nói:

– Thầy Gioan làm đó. Thầy Gioan đã thực hiện phép lạ cho con.

Bình minh hôm sau, một câu chuyện đáng ghi nhớ được chuyển đi. Đó là chuyện một người ở Potosi giàu có đã từng giúp thầy Gioan Masias làm việc bác ái. Vài tuần trước, ông này được biết qua một giấc mơ rằng thầy Gioan sắp qua đời. Ông cũng được biết thầy Dionysius sẽ là người thay thế và đang cần tài chánh để giúp đỡ người nghèo khó.

Lá thư viết rằng: “*Vì thế tôi biếu thầy một món quà. Năm nay là một năm đạt kết quả, và tôi muốn chia sẻ những gì tôi có với những người kém may mắn. Thầy Dionysius yêu mến, hãy cho tôi biết những gì thầy cần nhé.*”

Câu chuyện về trường hợp của thầy Dionysius và những phép lạ xảy ra trong dịp đám đông từ Lima tới dự đám tang. Khi Đức Tổng Giám Mục và Hoàng Gia Viceroy cũng như dân chúng tới dự lễ an táng sáng hôm đó. Họ được báo tin rằng lễ nghi sẽ được hoãn lại, vì số quá đông người đang tiến đến, và họ khao khát được kính viếng và động chạm đến thi hài và chiêm ngưỡng vị thánh.

Cha Gonzades de Guzman đã phải thay năm bộ áo Dòng mới cho thầy Gioan rồi, vì người ta cứ cắt chút chút bộ áo của thầy làm di tích Thánh.

Sợ rằng thi thể của thầy Gioan sẽ bị thương tích vì sự chen lấn của đám đông, nên cha Bề trên Blaise tuyên bố lễ an táng sẽ được cử hành ngày 21 tháng 9, ngày thứ ba, sau 6 ngày thầy qua đời.

Lần nữa, Đức Tổng Giám Mục, Hoàng Gia Viceroy và đoàn hộ tống với tu viện cử hành. Thánh Đường chật cứng người. Đột nhiên, một người đàn bà cất cao giọng:

– Thầy Gioan, xin cầu cho chúng con. Hãy giúp chúng tôi kính mến thánh ý Chúa.

Đó chính là bà Dona Antonia de Meija, vợ của ông Peter Ramirez. Đã ba ngày qua, bà năn nỉ thầy Gioan ban cho một ơn huệ đặc biệt. Ôn này không liên hệ tới sức khỏe, hay thành công trong việc kinh doanh, hay bất cứ một ơn huệ nào, nhưng là một ơn huệ tinh thần. Bà xin ân phúc để chấp nhận sự khó khăn Chúa ban trong tương lai. Bà ước ao trở nên của lễ thay cho các tội nhân, cầu nguyện và chịu đau khổ cho những người không cầu nguyện cho chính mình.

Bà thầm nghĩ: “Tôi yếu đuối quá, và nhất đảm khi nghĩ đến sự mất mát đứa trẻ. Thầy Gioan ơi! Thầy có thể thay đổi tất cả. Hãy cho tôi chút tinh thần dũng cảm của thầy, để tôi không sợ Thánh Ý Chúa.”

Lúc này, cả cộng đoàn đông người cùng đứng lên chào kính thi hài thầy Gioan được đem từ gian cung thánh đến nơi an nghỉ cuối cùng ở hội trường của tu viện. Bà Dona Antonia cũng chỗi dậy, đôi mắt chiếu sáng, trái tim bà tràn ngập niềm vui an bình. Hạnh phúc biết bao được sống để cứu rỗi các linh hồn và giúp đỡ tha nhân.

Bà thì thầm: “Tôi không sợ khổ đau nữa, ngay cả việc đứa con trai sẽ qua đời. Tôi chấp nhận Ý Chúa bằng trọn trái tim tôi. Thầy Gioan ơi! Cảm ơn thầy nhiều lắm!”

Sách này được gửi miễn phí đến các độc giả từ:

<http://ebooks-tscong giao.blogspot.com>

Xin đừng sử dụng làm thương mại dưới mọi hình thức.